

# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG  
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 11**

**Từ 24/03 - 30/03/2017**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

\*

**TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA**  
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

**ÔNG PHẠM MINH HÙNG**  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

**BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY**

\*

**TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ**

**ĐỊA CHỈ**

**SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI**

**ĐIỆN THOẠI**

**04.62821016**

**EMAIL**

**BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN**

**WEBSITE**

**HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN**

## TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

**TIN TRUNG ƯƠNG**

### BÁO CÁO ĐỀ ÁN ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH – KINH TẾ ĐẶC BIỆT

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình yêu cầu các Bộ, ngành và 3 địa phương (Quảng Ninh, Khánh Hòa, Kiên Giang) chuẩn bị báo cáo tiến độ xây dựng Đề án Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt của từng địa phương; đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù cho các đơn vị.



*Bãi biển Phú Quốc*

Phó Thủ tướng lưu ý các cơ chế, chính sách cần phân chia theo từng nhóm (sử dụng đất, xuất nhập cảnh, tài chính - ngân hàng, phát triển hạ tầng, lĩnh vực ngành nghề thu hút công nghệ cao, tổ chức lực lượng công an, quân đội...).

Trong đó, đề xuất về cơ chế, chính sách, đặc biệt lưu ý các cơ chế, chính sách phải làm nổi bật thế mạnh của từng khu, không cạnh tranh lẫn nhau đảm bảo tính vượt trội, đủ sức cạnh tranh, hấp dẫn đối với khu vực và quốc tế.

Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương gửi báo cáo về Văn phòng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 03/4/2017 tổng hợp chung, báo cáo Phó Thủ tướng để tổ chức họp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan và 3 địa phương nhằm thúc đẩy nhanh việc xây dựng dự án Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

*Nguồn: baochinhphu.vn*

## BỘ NỘI VỤ LÝ GIẢI ĐỀ XUẤT LẬP “SIÊU SỞ”

**D**ự thảo nghị định thay thế Nghị định 24/2014 về tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh do Bộ Nội vụ chủ trì soạn thảo đang thu hút dư luận. Đáng chú ý là đề xuất sáp nhập một số sở ở cấp tỉnh để thành lập sở mới. Theo đó, Sở Kế hoạch - Tài chính là sự hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính; Sở Hạ tầng và Phát triển đô thị (hoặc Sở Giao thông, Xây dựng và Phát triển đô thị) là sự hợp nhất Sở Xây dựng với Sở Giao thông vận tải (và Sở Quy hoạch và Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Theo bản tổng hợp giải trình và tiếp thu ý kiến bộ, ngành, địa phương được Bộ Tư pháp đưa lên Cổng thông tin điện tử, nhiều bộ và địa phương không đồng ý hoặc đề nghị cân nhắc kỹ phương án sáp nhập sở mà Bộ Nội vụ đưa ra.

Giải trình về các góp ý nêu trên, Bộ Nội vụ bảo lưu quan điểm như phương án trong dự thảo.

Đối với phương án lập Sở Kế hoạch - Tài chính, Bộ Nội vụ cho rằng chức năng, nhiệm vụ của hai sở Tài chính và Kế hoạch và Đầu tư có mối quan hệ liên thông với nhau, nhất là trong lĩnh vực quản lý tài chính và bố trí cân đối các nguồn lực tài chính, ngân sách cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc hợp nhất hai sở này sẽ tạo điều kiện cho việc tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, tài chính, ngân sách hiệu quả hơn, hạn chế tối đa các giao thoa về nhiệm vụ giữa hai sở này kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ Chính phủ.

Đối với phương án lập Sở Hạ tầng và Phát triển đô thị, Bộ Nội vụ lý giải: Việc hình thành và phát triển các không gian đô thị hiện đại không thể tách rời giữa quy hoạch xây dựng đô thị với quy hoạch hạ tầng giao thông. Vì vậy, Chính phủ cần tổ chức một cơ quan quản lý thống nhất hai lĩnh vực này sẽ bảo đảm nâng cao tính hiệu quả, khắc phục những bất cập, chồng chéo, thiếu đồng bộ trong quản lý hạ tầng đô thị (xây dựng nhà, cấp thoát nước đô thị thuộc ngành xây dựng) và hạ tầng giao thông (xây dựng đường thuộc ngành giao thông).

Ngày 29/3, một lãnh đạo Bộ Nội vụ cho hay: Trên cơ sở góp ý của các bộ và địa phương, Bộ Nội vụ sẽ tính toán lại các phương án. “Có thể sẽ có một số đặc thù cho Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh” - vị lãnh đạo này nói.

*Nguồn: plo.vn*

## LÃNH ĐẠO VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ SẼ KHÔNG SỬ DỤNG XE CÔNG ĐƯA ĐÓN

Văn phòng Chính phủ vừa có công văn gửi Bộ Tài chính tham gia ý kiến vào dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước.

Theo đó, Văn phòng Chính phủ thống nhất với các nội dung trong dự thảo Bộ Tài chính đưa ra, và cho biết đang xây dựng phương án khoán xe ô tô đối với các chức danh.

Cụ thể, những cán bộ có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3 (tương đương Phó chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ) sẽ khoán xe ô tô đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc và ngược lại. Khi đi công tác nội thành, đi sân bay và đi công tác địa phương thì được Văn phòng Chính phủ bố trí xe ô tô phục vụ.

Những cán bộ có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,25 sẽ khoán xe ô tô đi công tác nội thành và đi sân bay. Khi đi công tác địa phương cũng được Văn phòng Chính phủ bố trí xe ô tô phục vụ.

*Nguồn: vnexpress.net*

## BỘ CÔNG THƯƠNG: CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN THỰC PHẨM QUA MẠNG

Bộ Công Thương thông báo, việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho doanh nghiệp kinh doanh thực phẩm kể từ tháng 3 đã được chính thức áp dụng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3.

Các cơ sở kinh doanh thực phẩm sẽ khai báo và nộp hồ sơ theo địa chỉ <http://online.moit.gov.vn>. Đối với các trường hợp cơ sở kinh doanh chưa nộp hồ sơ qua mạng mà nộp trực tiếp tại bộ phận văn thư hoặc nộp qua đường công văn vẫn được tiếp nhận bình thường. Đối với các hồ sơ nộp qua mạng trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương sẽ phản hồi về tính hợp lệ của hồ sơ.

*Nguồn: thanhnien.vn*



## BỘ TƯ PHÁP: ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH VỀ ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

Tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản, Bộ Tư pháp đã đề xuất quy định về đấu giá trực tuyến.

Đấu giá trực tuyến là hình thức cho phép người tham gia đấu giá thực hiện việc trả giá các tài sản thông qua internet (trang thông tin điện tử).

Theo dự thảo Nghị định, tổ chức đấu giá tài sản thành lập trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của tổ chức mình để tổ chức cuộc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến thay cho hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu hoặc tổ chức đấu giá tài sản ký hợp đồng với tổ chức đấu giá tài sản khác có trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến để tổ chức cuộc đấu giá. Đối với trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện thì Hội đồng ký hợp đồng với tổ chức đấu giá tài sản có trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến để tổ chức cuộc đấu giá. Tổ chức đấu giá tài sản phân công một đấu giá viên, Hội đồng đấu giá tài sản phân công một thành viên chịu trách nhiệm về việc tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến...

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## “CHÚNG TÔI MÊ MÔ HÌNH NHẤT THỂ HÓA CỦA QUẢNG NINH”

Ngày 27/3, giám sát cải cách bộ máy hành chính tại tỉnh Quảng Ninh, nhiều thành viên của Đoàn giám sát Quốc hội tỏ ra rất “mê” mô hình nhất thể hóa của Quảng Ninh và đề nghị tỉnh tiếp tục thực hiện mô hình này.

Tại buổi làm việc, các thành viên trong Đoàn giám sát đã đặt câu hỏi về những khó khăn, vướng mắc; đồng thời, chia sẻ những khó khăn của Quảng Ninh trong quá trình thực hiện mô hình này.

Chủ nhiệm UB Pháp luật Nguyễn Khắc Định, Trưởng đoàn giám sát đánh giá Quảng Ninh là địa phương đi đầu trong cải cách bộ máy hành chính.

Ông Định cũng bày tỏ ủng hộ tỉnh thành lập mới sở Du lịch và một số sở khác. “Không nhất thiết bộ máy của địa phương trùng với TW”, ông Định cho hay đó là chủ trương đã được đề cập trong đề án của TW.

Trưởng đoàn giám sát cũng hoan nghênh 10 mô hình tổ chức mới của tỉnh, nếu tính cả việc thi tuyển chức danh lãnh đạo là 11 mô hình. Trong đó ông tâm huyết nhất là sáng kiến thành lập

Ban xúc tiến đầu tư thương mại, Trung tâm hành chính công tỉnh và 14 huyện, nhất thể hóa một số chức danh cấp ủy và chính quyền.



*Đoàn giám sát của Quốc hội làm việc với tỉnh Quảng Ninh*

Ông cũng ủng hộ Quảng Ninh đã đi đầu trong việc tinh giản biên chế những cán bộ năng lực yếu. “Đây là việc rất khó nhưng các đồng chí làm “êm”, người ta vui vẻ nghỉ mà không có khiếu kiện gì”, ông Định nói và chia sẻ với Quảng Ninh về tình trạng vượt cấp phó là do lịch sử để lại.

Ông Định khuyến khích Quảng Ninh tiếp tục thực hiện đề án 25 giai đoạn 2, thực hiện tinh giản bộ máy, nhất thể hóa... Vì thực tế kiểm nghiệm cho thấy thành công, cán bộ đã có kinh nghiệm, phương tiện vật chất tốt hơn, trong khi TƯ đang nghiên cứu đề án tương tự.

Trưởng đoàn giám sát gợi ý Quảng Ninh thực hiện khoán kinh phí, khoán biên chế, khoán lãnh đạo. “Ví dụ giao cho 15 hay 20 giám đốc sở tỉnh muốn tổ chức bao nhiêu sở nằm trong số lãnh đạo này tùy theo tình hình của tỉnh”, ông Định nói và cũng lưu ý tỉnh thực hiện bổ nhiệm công chức có thời hạn.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## ĐƯỜNG DÂY NÓNG VỀ ĐẤT ĐAI: TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH NHIỀU, XỬ LÝ ÍT

**B**ộ Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu các địa phương thành lập đường dây nóng tiếp nhận và xử lý phản ánh vi phạm pháp luật đất đai từ giữa năm 2016, đến nay cơ bản các địa phương đã hoàn thành nhưng việc xử lý vi phạm theo phản ánh còn chậm.

Trong 2 năm 2015 - 2016, Tổng cục Quản lý đất đai đã tiếp nhận 2.556 trường hợp phản ánh qua đường dây nóng, đơn thư, email và qua báo chí... Trong đó, có 682 trường hợp phản ánh rõ nội dung sai phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, có địa chỉ cụ thể, đã được Tổng cục đã chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền của địa phương giải quyết theo quy định và báo cáo kết quả về Tổng cục... Thế nhưng đến nay, mới có 259/682 trường hợp có báo cáo phản hồi (chiếm 37,98

%); trong đó, có 110 trường hợp đã giải quyết xong; 149 trường hợp còn đang giải quyết; còn 423 trường hợp chưa có báo cáo kết quả giải quyết.

Kết quả kiểm tra của Tổng cục tại một số địa phương cho thấy, hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin ở một số địa phương còn thấp. Cụ thể, số lượng thông tin tiếp nhận ít; việc giải quyết thông tin phản ánh còn chậm; cơ quan tiếp nhận thông tin không nắm được tình hình, kết quả giải quyết.

*Nguồn: vietnamplus.vn*

## TẠP VỤ, BẢO VỆ ĐƯỢC LÀM VIỆC NHƯ CÁN BỘ THUẾ

Sau khi kiểm tra tại một số cục thuế, Bộ Tài chính đã phát hiện hàng loạt sai phạm, thiếu sót trong công tác tổ chức cán bộ năm 2016 tại các cục thuế.

Đáng chú ý, có trường hợp được Cục Thuế ký hợp đồng lao động làm tạp vụ, bảo vệ, nhưng thực tế được bố trí làm công tác chuyên môn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ (như tại Cục Thuế Hưng Yên, Quảng Bình...). Số lượng hợp đồng lao động vượt định mức quy định (Cục Thuế Hà Tĩnh).

Vẫn còn trường hợp quy hoạch cán bộ chưa đảm bảo tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, như dưới 45 tuổi có bằng đại học tại chức, lãnh đạo cấp đội có trình độ trung cấp (như tại Hưng Yên, Thừa Thiên - Huế, Quảng Ninh, Hà Tĩnh).

*Nguồn: tienphong.vn*

## **HÀ NỘI: PHẢN HỒI TÍCH CỰC VỀ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN**

Ngày 28/3, Cục Hải quan thành phố Hà Nội cho biết, sau gần 1 tháng thực hiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến, đã tiếp nhận và giải quyết gần 400 bộ hồ sơ thủ tục hành chính cho 108 doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu chuyển đến cơ quan hải quan tại địa chỉ <http://pus.customs.gov.vn>.

Phần lớn trong số những hồ sơ dịch vụ công này đã được cơ quan hải quan tiếp nhận và xử lý nhanh, gọn, thuận tiện; giúp giảm tải áp lực công việc, giải quyết công việc nhanh, thuận tiện, khoa học hơn cũng như giảm thiểu được thời gian, chi phí, giấy tờ, hồ sơ trong quá trình làm thủ tục của doanh nghiệp.

Đánh giá của cộng đồng doanh nghiệp cũng cho thấy, những cải cách hành chính nói chung và của cơ quan hải quan nói riêng thời gian qua đã có sự thay đổi, từ tư duy Nhà nước quản lý sang tư duy cung cấp dịch vụ công và ngày càng đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp. Đặc biệt, việc cải cách thủ tục hành chính của ngành hải quan rất rõ ràng về hướng đi, lộ trình, cách thức.

*Nguồn: vietnamplus.vn*

## **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: SẼ CẮT GIẢM 10% CHI PHÍ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

UBND thành phố Hồ Chí Minh vừa ban hành quyết định rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2017.

Mục tiêu của quyết định sẽ cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; không yêu cầu cung cấp các hồ sơ, giấy tờ, thông tin mà cơ quan hành chính đã có trong hồ sơ lưu; cắt giảm những điều kiện, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, gây khó khăn, chậm trễ, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; đơn giản hóa trình tự thực hiện; đa dạng hóa cách thức giải quyết...

Cơ quan được giao thực hiện sẽ tiếp tục chuẩn hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính/nhóm thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp, doanh nghiệp, giáo dục, xây dựng (thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Công thương và Sở Giáo dục và Đào tạo).

*Nguồn: thanhnieen.vn*

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÔNG ĐỒNG Ý THÀNH LẬP “SIÊU SỞ”

Theo Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong, hiện nay công việc của các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài chính... là rất “khủng khiếp”. Nếu nhập các sở lại với nhau thì công việc sẽ quá tải, dẫn đến trì trệ, tác động đến sự phát triển của thành phố.

Chiều 27/3, Phó Chủ tịch Quốc hội Ưông Chu Lưu dẫn đầu Đoàn giám sát của Quốc hội làm việc với UBND thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện chính sách, pháp luật, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2016.

Tại buổi giám sát, ông Ưông Chu Lưu đề cập vấn đề được xã hội quan tâm là Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến về dự thảo Nghị định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành. Trong đó, hợp nhất Sở Kế hoạch – Đầu tư với Sở Tài chính thành Sở Kế hoạch – Tài chính; Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng và Sở Quy hoạch – Kiến trúc thành Sở Giao thông, Xây dựng và Phát triển đô thị.

“Thành phố Hồ Chí Minh thấy việc sáp nhập này thế nào, có làm được không?”, ông Ưông Chu Lưu hỏi.



*Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong*

Phó Giám đốc Sở Xây dựng Đỗ Phi Hùng nêu quan điểm: “Trung ương hỏi nếu nhập lại thì có làm được không? Dưới góc độ chuyên môn, tôi thấy vẫn làm được nhưng đề nghị cân nhắc vì khối lượng công việc và đối tượng quản lý của các sở ở thành phố rất lớn, tính chất công việc phức tạp”.

Ông Hùng cho biết từ nay đến năm 2025, thành phố Hồ Chí Minh giao cho Sở Xây dựng tổ chức di dời, bố trí lại cuộc sống của 20.000 hộ dân ven kênh rạch, tạo điều kiện sống tốt hơn cho người dân nơi đây. Ngành xây dựng cũng đang nhận nhiệm vụ chỉnh trang đô thị.



Trong khi đó, Sở Quy hoạch - kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải công việc cũng rất nặng nề. “Tinh thần là tinh gọn bộ máy nhưng phải xem xét khả năng thực hiện, lộ trình, quy mô và tính chất đặc thù của thành phố, không thể giống các tỉnh, thành khác”, ông Hùng nói.

Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong cho rằng việc sáp nhập các sở sẽ hình thành “siêu sở”, gây quá tải, ách tắc trong giải quyết công việc. Ông dẫn chứng công việc của Sở Kế hoạch – Đầu tư đang rất nặng nề, nhất là trong bối cảnh thành phố hướng tới con số 500.000 doanh nghiệp, trong năm 2017 phải thành lập mới 50.000 doanh nghiệp.

Còn trong năm 2016, Sở Kế hoạch – Đầu tư đã giải quyết 273.000 hồ sơ, tiếp nhận 50.000 văn bản và phát đi 35.000 văn bản. Có 87 quốc gia, vùng lãnh thổ đến thành phố Hồ Chí Minh đầu tư. Mỗi tháng có khoảng trên 4.000 doanh nghiệp đăng ký thành lập... Hiện Sở này cũng đang theo dõi 6.722 dự án.

“Tôi chỉ nói một vài con số ở Sở Kế hoạch – Đầu tư thôi, chưa nói đến Sở Tài chính. Nếu nhập lại như vậy thì làm sao làm nổi, mà không làm nổi, nó sẽ khiến trì trệ, tác động đến sự phát triển của Thành phố”, ông Phong nói.

Người đứng đầu chính quyền thành phố Hồ Chí Minh nhìn nhận, nếu nhập Sở Giao thông vận tải, Sở Quy hoạch và Kiến trúc cùng với Sở Xây dựng cũng sẽ thành “siêu sở”. Việc này sẽ gây khó khăn ách tắc trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Với quy mô, khối lượng công việc rất nặng nề, Chủ tịch Nguyễn Thành Phong kiến nghị Trung ương giao chủ tịch UBND thành phố có quyền chủ động đề điều tiết thêm thu nhập cho đội ngũ để tái tạo sức lao động, đảm đương nhiệm vụ.

“Hôm rồi, thành phố Hồ Chí Minh được Bộ Nội vụ mời ra. Thành phố và Hà Nội khi thảo luận tách nhập các sở, chúng tôi trả lời rất rõ là đề nghị giữ nguyên hiện trạng. Tất nhiên, Hà Nội có trả lời riêng của Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh có báo cáo riêng của thành phố Hồ Chí Minh”, ông Phong nói.

Ông Ưông Chu Lưu ủng hộ việc thành phố Hồ Chí Minh có cách tổ chức bộ máy chính quyền đô thị phù hợp với điều kiện dân số, kinh tế, xã hội. Ông Lưu cho rằng, thành phố Hồ Chí Minh cần đẩy mạnh chuyển đổi để một số đơn vị sự nghiệp công lập có thể tự chủ, tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên.

*Nguồn: dantri.com*

## ĐÀ NẴNG: CHO NGƯỜI DÂN “XẾP HÀNG ĐIỆN TỬ” LÀM THỦ TỤC

**T**ừ tháng 4/2017, thành phố Đà Nẵng sẽ triển khai dịch vụ tra cứu số thứ tự khi xếp hàng làm hồ sơ, khám chữa bệnh tại các trung tâm hành chính, bệnh viện. Dịch vụ này sẽ bắt đầu thực hiện tại Trung tâm Hành chính thành phố, UBND quận Hải Châu, Bệnh viện Đà Nẵng và Trung tâm Y tế dự phòng Thành phố.

Theo thông tin từ UBND thành phố Đà Nẵng, khi công dân đến làm việc tại các đơn vị hành chính hay một cửa điện tử sẽ theo dõi được số thứ tự của mình trên máy xếp hàng tự động.

Cụ thể, các thông tin từ máy xếp hàng tự động sẽ được tích hợp vào các website thông tin, tin nhắn SMS trực tiếp vào điện thoại di động để người dân khi ra ngoài vẫn có thể tra cứu số phiếu đang thực hiện giao dịch và sắp xếp thời gian quay lại đúng giờ.

Dịch vụ này sẽ góp phần giảm thời gian chờ đợi của công dân, linh động hơn trong việc tận dụng thời gian chờ đợi, giải quyết công việc khác hợp lý, đặc biệt đối với những đơn vị hành chính, dịch vụ đông người.

Sau khi thí điểm, từ tháng 1/2018, Đà Nẵng sẽ mở rộng tại các tất cả các quận, huyện; cơ sở y tế thuộc UBND thành phố có trang bị máy xếp hàng tự động và triển khai trên mạng xã hội Zalo.

*Nguồn: baochinhhphu.vn*

## ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC ĐẢNG CỦA TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

**N**gày 23/3/2017, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW và sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 64-KL/TW của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến ở cơ sở. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, phân tích nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm, như: Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Tỉnh ủy trên một số lĩnh vực còn lúng túng và chậm so với yêu cầu; công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng và định hướng dư luận xã hội chưa được quan tâm đúng mức. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chưa thường xuyên; trách nhiệm của một số cấp ủy viên chưa cao, thiếu sâu sát cơ sở. Việc thực hiện các khâu trong công tác cán bộ còn yếu, việc bố trí cán bộ có nơi còn chưa hợp lý, còn nặng về cơ cấu mà chưa thực sự dựa vào năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn của cán bộ và nhu cầu công việc. Ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm

của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu. Đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố ngày càng tăng tạo áp lực cho ngân sách nhà nước (năm 2016: 17997 người, tăng 979 người so với năm 2011 – bình quân ngân sách chi hàng năm cho đội ngũ này là gần 70 tỷ đồng)...

Để tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, Tỉnh ủy Lâm Đồng xác định cần đổi mới phong cách, lề lối, phương pháp làm việc; đề cao kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể.

Một trong những nhiệm vụ, giải pháp Tỉnh ủy Lâm Đồng đề ra đó là củng cố tổ chức bộ máy và đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: sắp xếp lại tổ chức bộ máy khối Đảng, MTTQ, đoàn thể và khối nhà nước từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo tinh gọn, giảm bớt đầu mối và biên chế theo hướng hợp nhất hoặc sáp nhập một số phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành có tương đồng về chức năng, nhiệm vụ gắn với sắp xếp lại đội ngũ cán bộ; nghiên cứu thực hiện chế độ chuyên viên, giảm tối đa bộ máy trung gian; xây dựng cơ quan tham mưu, giúp việc chung trong khối MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

Tại cấp xã, thí điểm việc không bố trí chức danh Kế hoạch – Giao thông – Thủy lợi, Nông, Lâm nghiệp; Gia đình và Trẻ em, công tác Lao động Thương binh và xã hội; Nội vụ, Tôn giáo, Thi đua – Khen thưởng; Đài truyền thanh, quản lý nhà văn hóa ... mà nhiệm vụ của các chức danh này hợp nhất cho các chức danh công chức có nhiệm vụ tương đồng đảm nhiệm, hoặc phân công cấp phó các đoàn thể kiêm nhiệm. Mỗi chức danh công chức chỉ bố trí 01 người; đối với những chức danh mà lượng công việc nhiều (tùy theo tình hình cụ thể của địa phương), ví dụ chức danh công chức địa chính- xây dựng ... thì tùy vào quy mô dân số, mức độ đô thị hóa và công việc cụ thể để bố trí nhưng không quá 02 người/01 chức danh công chức. Tiếp tục khuyến khích nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND cấp xã và tiến tới thực hiện ở cấp huyện. Thực hiện mô hình công chức Văn phòng HĐND, UBND cấp xã kiêm Văn phòng Đảng ủy; thực hiện chế độ kiêm nhiệm đối với chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở ở xã, phường, thị trấn; thực hiện khoán kinh phí hành chính cho cấp xã để khuyến khích giảm biên chế. Tăng cường kiêm nhiệm, khoán quỹ phụ cấp để giảm dần số lượng những người hoạt động không chuyên trách, tăng thu nhập của cán bộ, công chức cấp xã. Các chức danh Trưởng ban tổ chức, Khối dân vận, ban tuyên giáo ở cấp xã không bố trí người hoạt động không chuyên trách và phân công cho cấp ủy viên kiêm nhiệm theo quy chế làm việc của cấp ủy.

Thực hiện sáp nhập một số thôn, tổ dân phố phù hợp với đặc điểm tự nhiên và địa bàn dân cư; đồng thời mở rộng thực hiện mô hình Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc kiêm Trưởng ban công tác mặt trận.

Phấn đấu đến năm 2020, giảm khoảng 15% số cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã./.

*Hoàng Anh – Vụ CCHC, Bộ Nội vụ ( Nguồn: Tỉnh ủy Lâm Đồng)*

## HẬU GIANG: 4 NĂM TỚI SẼ TÍNH GIẢN 171 BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC

**T**heo UBND tỉnh Hậu Giang, số biên chế công chức dự kiến tính giản đến năm 2021 là 171 biên chế, số biên chế viên chức dự kiến tính giản đến năm 2021 là 1.690 biên chế.

Đó là thông tin mà lãnh đạo UBND tỉnh Hậu Giang báo cáo với Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Hậu Giang trong buổi giám sát chuyên đề về việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2016.

Theo đó, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã rà soát, sắp xếp vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế theo hướng dẫn của bộ, ngành trung ương. Từ đó tổ chức bộ máy hành chính từng bước gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả.

Đồng thời, UBND tỉnh đã phê duyệt đề án tính giản biên chế, trong đó có kế hoạch tính giản biên chế theo từng năm và cho giai đoạn 2015 - 2021. Cụ thể, số biên chế công chức dự kiến tính giản đến năm 2021 là 171 biên chế, số biên chế viên chức dự kiến tính giản đến năm 2021 là 1.690 biên chế.

Cũng theo báo cáo của UBND tỉnh Hậu Giang, kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của tỉnh còn chậm ở một số nội dung: Xây dựng đề án vị trí việc làm, thi tuyển lãnh đạo cấp tỉnh, cấp phòng, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

*Nguồn: plo.vn*

## QUẢNG BÌNH: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG MỘT CÁN BỘ NHỮNG NHIỀU, PHIÊN HÀ DÂN

**T**hông tin trên được đưa ra tại buổi lễ Tổng kết Chương trình Dự án “Dân chấm điểm M – Score” cán bộ sau 01 năm triển khai tại Quảng Bình diễn ra vào sáng 29/3.

Theo đó, sau 01 năm triển khai, chương trình “Dân chấm điểm M – Score” đã tiếp cận khảo sát 12.599 người dân thực hiện thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa cấp huyện của 7 địa phương thuộc tỉnh Quảng Bình.

Kết quả khảo sát trong năm 2016 cho thấy đa số người trả lời phỏng vấn hài lòng với trải nghiệm làm thủ tục thông qua cơ chế một cửa cấp huyện với hơn 80% số người cho điểm hài lòng chung từ 8-10.

Kết quả khảo sát ghi nhận tăng ở cả ba chỉ số : Hài lòng chung, thái độ phục vụ và hướng dẫn làm thủ tục. Tuy nhiên những điều không hài lòng nhất của người dân khi đến làm thủ tục tại các



Văn phòng giao dịch 1 cửa đó là thời gian xử lý hồ sơ kéo dài, không giải thích hợp lý. Trong đó hện nhiều nhất là làm thủ tục đất đai chiếm trên 85%.

Cũng trong năm 2016, UBND huyện Bồ Trách (Quảng Bình) đã chấm dứt hợp đồng với một cán bộ trung tâm giao dịch một cửa liên thông huyện Bồ Trách do phát hiện thái độ nhũn nhẽo, gây phiền hà cho người dân.

*Nguồn: nld.com.vn*

## QUẢNG NAM: KHAI TRƯƠNG TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

**N**gày 26/3, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tới dự và cắt băng khai trương Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.

Theo ông Đinh Văn Thu, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam, đây là mô hình kết hợp 3 chức năng trong một cơ quan. Đó là chức năng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; chức năng xúc tiến đầu tư và chức năng hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính.

Đến nay, Trung tâm đã hoạt động được hơn 2 tháng, đã tiếp nhận biệt phái 61 cán bộ từ các sở, ngành về làm việc; tổ chức tiếp nhận và giải quyết 748 hồ sơ, thủ tục hành chính của 22 đơn vị, cơ quan chuyển đến.

Lãnh đạo tỉnh đánh giá, Trung tâm đi vào hoạt động đã tạo được không gian gần gũi, thân thiện, văn minh, lịch sự để người dân và doanh nghiệp đến giao dịch; giải quyết thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính đều được Trung tâm niêm yết công khai, minh bạch và có thể truy cập trên hệ thống máy móc hiện đại, tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân nắm bắt thông tin và giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan liên quan.

Được biết, Quảng Nam là tỉnh thứ 2 trong cả nước triển khai mô hình này.

Quảng Ninh là tỉnh đầu tiên của cả nước triển khai mô hình Trung tâm Hành chính công.

*Nguồn: baochinhhphu.vn*

## THÁI BÌNH: CƠ QUAN 19 NGƯỜI, 13 NGƯỜI LÀM LÃNH ĐẠO

**T**hời gian vừa qua, dư luận tại tỉnh Thái Bình đang xôn xao trước thông tin Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Thái Bình có 19 người, 13 người làm lãnh đạo.

Theo tìm hiểu, cơ quan này gồm 19 cán bộ, nhân viên (tính cả 2 lái xe, 1 tạp vụ), trong đó có đến 13 người giữ chức vụ trưởng, phó các phòng, ban trở lên, chỉ có 3 nhân viên làm việc về chuyên môn.

Ông Phạm Văn Huân - Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Thái Bình xác nhận, việc 13/19 cán bộ, nhân viên làm lãnh đạo tại cơ quan ông là có thật.

“Về tổ chức bộ máy, cơ quan chúng tôi có 19 người (tính cả nhân viên hợp đồng), trong đó Thường trực lãnh đạo chung có 3 người, Ban tổ chức có 3 lãnh đạo, Ban tuyên giáo có 2 lãnh đạo, Ban kiểm tra có 2 lãnh đạo, Đoàn thanh niên có 1 lãnh đạo, Văn phòng có 2 lãnh đạo.

Ngoài ra, một số cán bộ kiêm nhiệm thêm nhiều chức danh khác nhau. Ví dụ như tôi, ngoài chức Bí thư Đảng ủy còn kiêm nhiệm thêm chức Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Đồng chí Phó Trưởng ban Ban tuyên giáo kiêm Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh. Còn Bí thư Đoàn thanh niên kiêm thêm cả Phó Trưởng ban Ban tuyên giáo”, ông Huân thông tin...

*Nguồn: vtc.vn*

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I/2017**

**N**gày 23/3/2017, Bộ Nội vụ ban hành Báo cáo số 1555/BC-BNV về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I/2017. Bản tin điện tử Cải cách hành chính của Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ xin đăng toàn văn Báo cáo số 1555/BC-BNV.

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 30c/NQ-CP), Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 (gọi tắt là Quyết định số 225/QĐ-TTg) và định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo Chính phủ về tình hình triển khai và kết quả cải cách hành chính trên phạm vi cả nước. Tính đến ngày 20/03/2017, Bộ Nội vụ đã nhận được báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I/2017 của 17/30 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 57/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (chi tiết tại Phụ lục kèm theo). Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I/2017 như sau:

### **I. Tình hình triển khai thực hiện và kết quả đạt được**

#### ***1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra thực hiện***

Trong Quý I, công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, đẩy mạnh với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; hướng đến hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2017 đã được Chính phủ phê duyệt.

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP), với quyết tâm đẩy mạnh cải cách toàn diện các quy định về điều kiện kinh doanh, kiên quyết đổi mới công tác quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu theo thông lệ quốc tế. Tiếp theo đó, ngày 10/03/2017, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã chủ trì Hội nghị triển khai thực hiện Nghị quyết trên. Tại Hội nghị, Phó Thủ tướng đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương cần phải loại bỏ lợi ích ngành, lợi ích cục bộ cá

nhân; đồng thời, tăng cường đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời giải quyết ngay những khó khăn, vướng mắc, giúp nâng cao hiệu quả triển khai Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP.

Cũng trong Quý I, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình – Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã làm việc với một số bộ, ngành, địa phương (Bộ Công Thương, tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Bình Định, tỉnh Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh,...) và đã kịp thời chỉ đạo xử lý tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính. Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã làm việc về các nội dung liên quan đến cải cách hành chính tại 05 địa phương, gồm: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh và Thành phố Hồ Chí Minh để kịp thời xử lý những kiến nghị của địa phương về thực hiện chính sách tinh giản biên chế; tuyển dụng công chức; chế độ chính sách tiền lương và các vấn đề về phân cấp quản lý nhà nước.

Bộ Nội vụ tiếp tục thực hiện tốt vai trò là cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ. Trong Quý I, Bộ đã tiếp nhận và trả lời kiến nghị của các địa phương liên quan đến việc thành lập Trung tâm Hành chính công; công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông...

Các bộ, ngành, địa phương đã tập trung chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, đơn vị trực thuộc ban hành và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính năm 2017. Tính đến nay, 100% bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2017; phần lớn các kế hoạch đã xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra và quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện từng nhiệm vụ cải cách hành chính. Một số tỉnh, thành phố đã quan tâm chỉ đạo và lựa chọn năm 2017 là năm “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính” để định hướng, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ, điển hình như các địa phương: Quảng Ninh, Đồng Nai, Bến Tre, Hà Nội... Ngoài ra, trong Quý I, thành phố Hà Nội đã yêu cầu 09 sở, ngành<sup>1</sup> và tất cả Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện tổ chức làm việc vào buổi sáng thứ Bảy hàng tuần để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ (gọi tắt là bộ), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương<sup>2</sup> (gọi tắt là tỉnh), Bộ Nội vụ đã ban hành 02 văn bản<sup>3</sup> hướng dẫn các bộ, các tỉnh tự đánh giá, chấm điểm đối với một số tiêu chí, tiêu chí thành phần theo quy định; đồng thời, đã ban hành kế hoạch, tổ chức tập huấn, điều

<sup>1</sup>Gồm có: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất.

<sup>2</sup>Đề án đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 4361/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ ngày 28/12/2016.

<sup>3</sup>Công văn số 41/BNV-CCHC và Công văn số 42/BNV-CCHC ngày 06/01/2017.



tra xã hội học để triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các bộ, các tỉnh. Đến nay, trên cơ sở báo cáo tự đánh giá của các bộ, các tỉnh, Bộ Nội vụ đang phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan để thẩm định và dự kiến sẽ công bố kết quả Chỉ số vào Quý II/2017.

Bên cạnh đó, ngày 14/3/2017, tại Trụ sở Chính phủ, Bộ nội vụ đã phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam tổ chức Hội nghị trực tuyến với các bộ, ngành, địa phương về đánh giá kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Qua Hội nghị cho thấy, đến nay đã có 04 bộ, ngành và 32 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động triển khai và công bố kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức trong phạm vi ngành, địa phương với cách thức, phương pháp triển khai đa dạng. Các kết quả đo lường sự hài lòng bước đầu đã phản ánh được thực trạng và chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp hiện nay; đồng thời, tác động tích cực đến việc đổi mới phương pháp, cách thức tổ chức công việc của cơ quan hành chính nhà nước để nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Trong thời gian tới, công việc này sẽ được triển khai hàng năm tại tất cả các bộ, ngành, địa phương; coi đây là thước đo quan trọng để đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Cùng với việc chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về những chính sách, mô hình cải cách mới cũng như những hạn chế, bất cập trong thực hiện cải cách hành chính, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường sự tham gia phản biện, đóng góp ý kiến của người dân, tổ chức trong quá trình xây dựng và tổ chức thực thi chính sách. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục duy trì hiệu quả chuyên mục “Cải cách và phát triển” trên Báo Nông nghiệp để kịp thời truyền tải những nội dung, giải pháp, cách làm mới trong lĩnh vực nông nghiệp đến các đối tượng. Đài Truyền hình Việt Nam tiếp tục duy trì phát sóng định kỳ hàng tuần chuyên mục “Cải cách hành chính”, với nhiều nội dung đa dạng, phong phú và thiết thực. Các phóng sự điển hình như: “Lỗi hồng thủ tục hành chính giải quyết chế độ thanh niên xung phong”; “Sổ đỏ cho đất mua bán viết tay có nguồn gốc”; “Chuẩn hóa cán bộ công chức xã”; “Đổi mới thủ tục xuất nhập cảnh, xuất khẩu”... Trong Quý I, Báo Quảng Ngãi đã thực hiện 03 số chuyên trang “Cải cách hành chính” trên báo in, với số lượng tin, bài, ảnh là 18 sản phẩm; đồng thời, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh đã thực hiện 06 chuyên mục “Gặp gỡ đối thoại”, qua đó, giúp lãnh đạo tỉnh và các sở, ban, ngành kịp thời giải đáp, tháo gỡ những điểm nghẽn về thể chế, quy định thủ tục hành chính, tạo mọi thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp. Các đơn vị khác thực hiện có hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền là: Bộ Công an, Bộ Tài chính, tỉnh Tiền Giang, thành phố Hà Nội...

Hầu hết các bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. Ngay từ đầu năm, nhiều nơi đã chủ động tổ chức các đoàn kiểm tra công vụ đột xuất tại một số cơ quan, đơn vị có giải quyết thủ tục hành

chính cho người dân, doanh nghiệp, qua đó, đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm giờ giấc làm việc, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Một số đơn vị thực hiện tốt trong Quý I là: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, tỉnh Quảng Ninh.

## **2. Kết quả đạt được**

### **a) Cải cách thể chế:**

Từ đầu năm đến nay, Chính phủ đã ban hành 27 nghị định để điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội, góp phần từng bước hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực trong công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục trong quá trình xây dựng và ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Căn cứ vào kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 được phê duyệt, nhiều bộ, ngành đã tích cực triển khai thực hiện và đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, điển hình như các bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tư pháp, Công an, Tài chính... Tuy nhiên, theo thống kê của Bộ Tư pháp, tính đến ngày 24/02/2017, vẫn còn 34 văn bản (trong đó có 15 nghị định, 03 quyết định và 16 thông tư) quy định chi tiết thi hành 16 luật, pháp lệnh đã có hiệu lực chưa được ban hành.

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đã được các bộ, ngành, địa phương quan tâm đẩy mạnh nhằm cụ thể hóa chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Chính phủ kiến tạo, phát triển để phục vụ nhân dân, tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tính đến đầu tháng 3/2017, có 07 bộ, ngành<sup>4</sup> và 39 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017, trong đó có xác định trọng tâm là theo dõi thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp để kịp thời phát hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực thi chính sách, pháp luật đối với doanh nghiệp khởi nghiệp.

Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được triển khai có hiệu quả tại các bộ, ngành, địa phương. Trong Quý I, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sau khi rà soát, đã công bố hết hiệu lực toàn bộ đối với 108 văn bản quy phạm pháp luật và công bố hết hiệu lực một phần đối với 42 văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã xây dựng và đang chạy thử phần mềm hỗ trợ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, góp phần tạo thuận lợi cho công chức trong việc thống kê, báo cáo các nội dung liên quan đến kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

### **b) Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước:**

<sup>4</sup> Gồm các bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Công an, Quốc phòng, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trên cơ sở Nghị định số 123/2016/NĐ-CP, ngày 01/9/2016, của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ (gọi tắt là Nghị định số 123/2016/NĐ-CP), các bộ, cơ quan ngang bộ đã tích cực rà soát và hoàn thiện dự thảo nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị mình để gửi Bộ Nội vụ thẩm định. Tính đến nửa đầu tháng 3/2017, Bộ Nội vụ đã thẩm định nghị định của 20 bộ, cơ quan ngang bộ<sup>5</sup>, trong đó có 06 nghị định<sup>6</sup> đã được Chính phủ ban hành. Cùng với đó, Bộ Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng các dự thảo nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP). Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ đã tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo và đang tiếp tục lấy ý kiến góp ý của bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành trong thời gian tới.

Các bộ, ngành, địa phương thường xuyên rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo hướng ngày càng tinh gọn, thống nhất và gắn kết chặt chẽ với thực hiện chính sách tinh giản biên chế. Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập và đưa vào hoạt động thí điểm mô hình Ban quản lý An toàn thực phẩm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở tổ chức lại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở Y tế và một số bộ phận trực thuộc phòng, chi cục thuộc Sở Công Thương và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Theo đó, Ban quản lý sẽ là đầu mối duy nhất chịu trách nhiệm quản lý toàn diện các vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh thực phẩm trên địa bàn Thành phố thay vì có tới 03 cơ quan chịu trách nhiệm như trước đây, góp phần tinh giản bộ máy, giảm bớt sự chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính. Các đơn vị khác thực hiện tốt việc rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức là: Bộ Công Thương, thành phố Cần Thơ, thành phố Hà Nội...

Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo các nội dung quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ, các bộ, ngành đã tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ của hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương, từ đó, ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước cho địa phương. Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Chính phủ phân cấp thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp cho địa phương nhằm đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ; tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao; nâng cao chất lượng dịch vụ công phục vụ người dân. Ủy ban nhân dân

<sup>5</sup> Gồm có: Văn phòng Chính phủ; Bộ Nội vụ; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban Dân tộc; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tư pháp; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Công Thương; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Ngoại giao; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Thanh tra Chính phủ.

<sup>6</sup> Gồm có: Văn phòng Chính phủ; Ủy ban Dân tộc; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

cáctỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã xây dựng kế hoạch về phân cấp quản lý nhà nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã theo đúng mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP. Một số đơn vị tích cực triển khai như các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội; các địa phương: Quảng Ninh, Bắc Ninh, Thừa Thiên Huế, Lạng Sơn, Ninh Thuận, Thái Bình, Lai Châu, Bắc Giang, Nam Định...

c) Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là các thủ tục hành chính như: Nộp thuế và bảo hiểm xã hội; cấp phép xây dựng; giải quyết tranh chấp hợp đồng; giải quyết phá sản doanh nghiệp; kết nối cấp, thoát nước; tiếp cận điện năng; đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản; thông quan hàng hóa qua biên giới.

Tính đến đầu tháng 3/2017, đã có 10/30 bộ, ngành và 21/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành kế hoạch hoặc chương trình hành động để triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Ngày 17/3/2017, Bộ Tài chính đã tổ chức Hội nghị trực tuyến với các địa phương để triển khai Nghị quyết trên. Tại Hội nghị, các đại biểu đã đánh giá cao nỗ lực của ngành thuế trong cải cách thủ tục hành chính thời gian qua, góp phần nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của cơ quan thuế, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Một số đơn vị khác đã triển khai tích cực là các bộ: Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; các tỉnh, thành phố: Quảng Ninh, Cao Bằng, Nam Định, Lạng Sơn...

Trong Quý I, việc rà soát, đánh giá và công bố, cập nhật thủ tục hành chính tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả. Tỉnh Nghệ An, sau khi rà soát, đã công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch và Đầu tư, nâng tổng số các sở, ban, ngành có thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được công bố, chuẩn hóa lên 13/21 đơn vị. Tỉnh Tuyên Quang đã ban hành các quyết định công bố đối với tổng số 337 thủ tục hành chính trên 05 lĩnh vực<sup>7</sup>; đồng thời, đã tổ chức kiểm soát chất lượng đối với 236 thủ tục hành chính thuộc 03 lĩnh vực: Y tế, tài chính, nông nghiệp và phát triển nông thôn. Tỉnh Thái Bình, sau khi công bố, đã cập nhật 156 thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình tra cứu, tìm hiểu thông tin. Các địa phương khác thực hiện tốt nhiệm vụ này là: Thành phố Hồ Chí Minh, Ninh Bình, Đà Nẵng, Tuyên Quang...

Song song với cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, công tác hậu kiểm cũng được các bộ, ngành, địa phương tăng cường thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, điển hình như: Bộ Công Thương, tỉnh Bình Dương, thành phố Đà Nẵng... Bên cạnh đó, công

<sup>7</sup> Gồm có: 105 thủ tục thuộc lĩnh vực nội vụ; 111 thủ tục thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; 43 thủ tục thuộc lĩnh vực xây dựng; 28 thủ tục thuộc lĩnh vực thanh tra; 50 thủ tục thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông.



tác tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến thủ tục hành chính được triển khai tích cực, sáng tạo ở một số bộ, ngành, địa phương, như: Bộ Giao thông vận tải đã tiếp nhận và có văn bản trả lời gửi Cổng thông tin điện tử Chính phủ đối với 04 kiến nghị về quy định thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực do Bộ quản lý. Thành phố Đà Nẵng đã xây dựng và đưa vào sử dụng ứng dụng góp ý qua tên miền [www.gopy.danang.gov.vn](http://www.gopy.danang.gov.vn) để tiếp nhận các góp ý cũng như các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính. Qua ứng dụng này, tính đến ngày 28/02/2017, Thành phố đã tiếp nhận và xử lý đối với 442 góp ý và phản ánh, kiến nghị; đồng thời, cá nhân, tổ chức có thể theo dõi được kết quả xử lý đối với những phản ánh, kiến nghị của mình, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn.

Các địa phương đã thường xuyên rà soát, thống kê để bổ sung các thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, bảo đảm quy trình giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ<sup>8</sup>. Trong Quý I, Thành phố Hồ Chí Minh đã chính thức công bố và vận hành Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy Thành phố. Theo đó, tất cả 14 thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố được đưa ra giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Đây được coi là bước đột phá mới trong nỗ lực cải cách thủ tục hành chính của Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy Thành phố, góp phần giảm tiêu cực, những phiền nhiễu người dân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính. Để tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, nhiều nơi đã ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông. Theo đó, đã quy định rõ cơ quan đầu mối tiếp nhận và trả hồ sơ thủ tục hành chính; trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo quy trình liên thông, bảo đảm hoàn thành đúng thời gian đã quy định. Một số địa phương thực hiện tốt là: Đà Nẵng, Khánh Hòa, Hải Phòng...

Cơ chế một cửa quốc gia và cơ chế một cửa ASEAN tiếp tục được các bộ, ngành đẩy mạnh triển khai, hướng tới hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP. Đến nay, đã có 11 bộ, ngành tham gia kết nối cơ chế một cửa quốc gia với 37 thủ tục hành chính được đưa ra thực hiện; đã tiếp nhận và xử lý trên Cổng thông tin một cửa quốc gia là trên 264 nghìn bộ hồ sơ thủ tục hành chính của trên 9,4 nghìn doanh nghiệp.

Việc triển khai thực hiện thí điểm mô hình Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện tại một số địa phương bước đầu đã tạo chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Để giải quyết một số khó khăn, vướng mắc cho các địa phương đã và đang triển khai thí điểm mô hình này, trong khi chờ hoàn thiện các quy định pháp luật về Trung tâm Hành chính công, Bộ Nội vụ đã ban hành Công văn số 1224/BNV-CCHC ngày 07/3/2017

<sup>8</sup> Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

về việc thống nhất trong tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hành chính công. Theo đó, Bộ Nội vụ đã yêu cầu các địa phương, khi thành lập Trung tâm Hành chính công phải xây dựng Đề án và gửi lấy ý kiến của Bộ Nội vụ trước khi ban hành. Đồng thời, đề nghị các bộ, ngành Trung ương tạo điều kiện để các địa phương được kết nối phần mềm tại Trung tâm Hành chính công với các phần mềm chuyên ngành để chia sẻ dữ liệu thông tin, bảo đảm tính liên thông và công khai, minh bạch khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

Triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, các bộ, ngành, địa phương đang khẩn trương rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính, tạo tiền đề thúc đẩy triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

**d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:**

Trên cơ sở danh mục vị trí việc làm của công chức đã được Bộ Nội vụ phê duyệt, các bộ, ngành, địa phương tập trung xây dựng và hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm, tạo cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng và quản lý công chức. Các đơn vị đang tích cực triển khai là: Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, tỉnh Đồng Tháp, tỉnh Bạc Liêu và thành phố Đà Nẵng. Đối với việc xác định vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp của viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, theo thẩm quyền được phân cấp, các bộ, ngành, địa phương đang tích cực rà soát để phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức và số lượng người làm việc trong từng đơn vị theo quy định. Bên cạnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm đẩy mạnh trên cơ sở triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017.

Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo các quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực rà soát, đánh giá và đề nghị số đối tượng tinh giản biên chế, gửi Bộ Nội vụ để thẩm tra. Tính đến đầu Quý I, đã có 09 lượt bộ, ngành và 33 lượt địa phương đề nghị thẩm tra đối tượng tinh giản biên chế, với số đối tượng được giải quyết tinh giản biên chế là 2.664 người. Trong đó, có 2.336 người hưởng chính sách về hưu trước tuổi; 320 người hưởng chính sách thôi việc ngay; 05 người hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học; 03 người hưởng chính sách chuyển sang các tổ chức không hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Về các chính sách cải cách tiền lương và phụ cấp, ngày 24/02/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 19/2017/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương của công nhân quốc phòng và chế độ phụ cấp thâm niên đối với viên chức quốc phòng. Nghị định, đã quy định rõ bậc lương, các loại phụ cấp, trợ cấp đối với công nhân quốc phòng; xét nâng bậc lương, nâng loại đối với công nhân quốc phòng; chế độ phụ cấp thâm niên đối với công nhân và viên chức

quốc phòng cho phù hợp với điều kiện thực tiễn. Các chế độ, chính sách cho đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cũng được các địa phương thường xuyên quan tâm, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn, điển hình như các địa phương: Đà Nẵng, Lạng Sơn, Bình Phước...

**đ) Cải cách tài chính công:**

Triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, có 07 bộ được giao chủ trì xây dựng, trình Chính phủ ban hành nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực do bộ phụ trách. Đến nay, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tham mưu cho Chính phủ ban hành 02 nghị định; 05 nghị định của các bộ còn lại chưa được Chính phủ ban hành, gồm: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế.

Thủ tướng Chính phủ đã ký 07 quyết định ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của các bộ, ngành Trung ương, trong đó, có 02 quyết định được ban hành trong Quý I thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo<sup>9</sup>, lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<sup>10</sup>. Ngoài ra, Bộ Tài chính đã phối hợp với 06 bộ, ngành để hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo quyết định ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc các lĩnh vực: Văn hóa, thể thao và du lịch; khoa học và công nghệ; tài nguyên và môi trường; công thương; xây dựng. Trên cơ sở quy định của các bộ, ngành Trung ương, các địa phương đã ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý, điển hình là: Sơn La, Tiền Giang, Bạc Liêu, Đồng Nai.

Ngày 02/02/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-TTg về việc đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phải xác định sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của mỗi cấp, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước; ban hành chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện theo đúng tiến độ đề ra.

**e) Hiện đại hóa hành chính:**

Trong Quý I, các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực trong việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin được giao tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ<sup>11</sup> và Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng

<sup>9</sup>Quyết định số 186/QĐ-TTg ngày 10/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>10</sup>Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 22/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>11</sup> Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

Chính phủ<sup>12</sup>. Theo đó, tỷ lệ cán bộ, công chức được trang bị máy tính, máy in phục vụ trong công việc ngày càng tăng. Tính đến đầu tháng 02/2017, có 29/30 bộ, ngành và 59/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương<sup>13</sup> đã ban hành kế hoạch để triển khai xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, cấp tỉnh. Một số đơn vị điển hình trong Quý I/2017 là: Ủy ban Dân tộc, Bộ Nội vụ, thành phố Hà Nội, tỉnh Ninh Bình... Bên cạnh đó, các bộ, ngành, địa phương cũng đã tăng cường đầu tư cho việc bảo đảm an toàn thông tin mạng, nhất là trong các giao dịch điện tử. Bộ Thông tin và Truyền thông đã lắp đặt thêm hệ thống giám sát an ninh mạng của Cục An toàn thông tin bên cạnh hệ thống giám sát của Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam nhằm bảo đảm an toàn cho hệ thống máy chủ Cổng thông tin điện tử của Bộ.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực. Theo số liệu thống kê của Văn phòng Chính phủ, có 26/30 bộ, ngành Trung ương và 63/63 địa phương đã hoàn thành việc kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản tới Văn phòng Chính phủ, giúp hình thành hệ thống quản lý văn bản điện tử thống nhất, thông suốt từ Trung ương đến địa phương; cho phép tự động nhận biết được trạng thái xử lý văn bản giữa các cơ quan, nâng cao hiệu quả quản lý. Đồng thời, đã có 19/30 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 63/63 địa phương công khai tiến độ xử lý hồ sơ trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ<sup>14</sup>.

Về ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Các bộ, ngành Trung ương đã triển khai thực hiện cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đối với 63/82 dịch vụ công theo danh mục đã được phê duyệt trong năm 2016, đạt tỷ lệ 77%. Đối với 44 dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 tại địa phương theo danh mục đã phê duyệt, tính đến tháng 02/2017, mới chỉ có 52/63 tỉnh, thành phố có báo cáo kết quả thực hiện. Một số đơn vị triển khai có hiệu quả như: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thành việc xây dựng Cổng dịch vụ công trực tuyến tại Bộ; thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 08 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Bảo vệ thực vật và Cục Chăn nuôi. Từ ngày 15/02/2017, Cục Chăn nuôi đã nhận hồ sơ đăng ký chính thức và thực hiện xử lý, tiếp nhận hồ sơ điện tử, cung cấp trực tuyến thông qua Cổng dịch vụ công của Bộ; tổ chức tập huấn cho 106 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ thực vật và 515 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi trên cả nước. Trong Quý I, Thành phố Hà Nội đã triển khai thêm 47 dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu

<sup>12</sup>Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

<sup>13</sup>Các đơn vị chưa báo cáo rõ việc ban hành kế hoạch hành động xây dựng Chính phủ điện tử là: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và 4 tỉnh gồm: Hòa Bình, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Phú Yên.

<sup>14</sup>Theo Văn phòng Chính phủ, ngoại trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh là 3 cơ quan đặc thù, hiện còn 8 cơ quan chưa công khai tiến độ xử lý hồ sơ trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ là: Thanh tra Chính phủ, Đài Tiếng nói Việt Nam, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.



quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Từ ngày 01/3/2017, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh triển khai cung cấp trực tuyến mức độ 3 đối với 41 dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết nhằm tiết kiệm thời gian, cắt giảm chi phí và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp khi làm thủ tục hải quan, thông quan hàng hóa.

### 3. Nhận xét, đánh giá chung

#### a) Ưu điểm:

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của chính quyền các cấp, góp phần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thường xuyên được rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa, góp phần tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, thúc đẩy tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương đã mang lại kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

#### b) Tồn tại, hạn chế:

- Chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chưa đáp ứng được yêu cầu; tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh vẫn còn tồn tại và chưa được giải quyết dứt điểm.

- Việc công khai thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện chưa được thực hiện đầy đủ tại một số địa phương.

- Nhiều địa phương còn vướng mắc trong kết nối liên thông phần mềm tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả với các phần mềm chuyên ngành, như các lĩnh vực: Đất đai, công an, thuế...; dẫn đến khó khăn trong việc chia sẻ dữ liệu thông tin để theo dõi, đôn đốc tình hình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai một cấp tại địa phương còn nhiều hạn chế, bất cập.

- Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp quan trọng quy định tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, như: Chưa đề xuất cơ chế tài chính phù hợp cho đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, thiết lập các hệ thống thông tin nền tảng cho phát triển Chính phủ điện tử; việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mới chỉ bước đầu được triển khai, kết quả đạt được còn hạn chế (ít người sử dụng, số hồ sơ được gửi/nhận trực tuyến không cao). Việc ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, cấp tỉnh còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Việc triển khai xây dựng, ban hành các nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực còn chậm.

## **II. Phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính Quý II/2017**

1. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg; quán triệt thực hiện nghiêm túc các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

2. Ban hành và triển khai có hiệu quả kế hoạch hoạt động và kế hoạch kiểm tra năm 2017 của BanChỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

3. Bộ Nội vụ giúp Chính phủ tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; đôn đốc các bộ, ngành liên quan giải quyết các kiến nghị của bộ, ngành, địa phương liên quan đến cải cách hành chính. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, trọng tâm là hoàn thiện thể chế về quản lý công chức, viên chức, thể chế liên quan đến doanh nghiệp; khắc phục tình trạng nợ đọng việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh; nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp pháp, đồng bộ và thống nhất.

5. Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp, trọng tâm là thủ tục hành chính trên các lĩnh vực được quy định tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP; tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng số lượng thủ tục hành chính được giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; giảm tỷ lệ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn; đẩy mạnh tuyên truyền để triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo đúng quy định.

6. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc trên cơ sở quy định pháp luật hiện hành; đẩy mạnh thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

7. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

8. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ tài chính công, tăng tính công khai, minh bạch trong quản lý kinh phí hành chính; đẩy mạnh xã hội hóa, thực hiện tốt các cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự

ng nghiệp công lập nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tăng tính chủ động và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

9. Khẩn trương xây dựng và ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, cấp tỉnh theo quy định; đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong quá trình xử lý công việc; tăng tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử trao đổi giữa các cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4.

10. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính với nội dung trọng tâm là: Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tình hình tổ chức giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

*Nguồn: Bộ Nội vụ*

## **MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG THỰC HIỆN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Q**uan điểm cải cách hành chính (CCHC) ở nước ta, mà xuất phát điểm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) được đề ra lần đầu tiên tại Nghị quyết số 38/CP ngày 04/5/1994 của Chính phủ về cải cách một bước TTHC trong giải quyết công việc của công dân và tổ chức. Khi đó, cải cách nền hành chính nhà nước với tư cách là một hệ thống, đồng bộ đúng với ý nghĩa và tầm quan trọng của nó thực sự được quan tâm và trở thành chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước.



Qua các giai đoạn khác nhau, cải cách TTHC đạt được một số thành tựu quan trọng. Với bước ngoặt là thành công của Đề án Đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010 (Đề án 30), Chính phủ đã đánh giá đúng vị trí, vai trò của TTHC trong

CCHC và TTHC được tách ra khỏi thể chế thành một trong 6 nội dung nhiệm vụ của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020.

Chúng ta hãy cùng điểm lại một số kinh nghiệm cụ thể được tổng kết trong quá trình triển khai thực hiện cải cách TTHC thời gian qua.

### **1. Cắt giảm việc hành chính hóa các quan hệ dân sự, kinh tế; giảm sự can thiệp của cơ quan hành chính nhà nước vào hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của cá nhân, tổ chức**

#### *1.1. Chuyển từ việc mua hóa đơn VAT do Bộ Tài chính phát hành sang sử dụng hóa đơn tự in*

Trước đây, khi sử dụng hoá đơn do Bộ Tài chính phát hành thì hàng tháng doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục mua hóa đơn. Cứ từ ngày 20 trở đi, nhân viên kế toán của doanh nghiệp phải xếp hàng rồng rắn tại các chi cục thuế để mua hoá đơn. Nếu suôn sẻ, thì bình quân mỗi nhân viên kế toán mất khoảng 1,5 giờ đồng hồ đi - về, xếp hàng chờ đến lượt mua hoá đơn mất khoảng 1,5 giờ và mất thêm 2 giờ để đóng dấu lên từng tờ hoá đơn. Ngoài ra, hàng tháng, nhân viên kế toán cũng phải mất chừng ấy thời gian chỉ để báo cáo tình hình sử dụng hoá đơn với cơ quan thuế.

Các thủ tục này được đặt ra với các mục đích bảo đảm tuân thủ trong việc nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) thông qua quản lý số lượng hàng hóa, dịch vụ mua vào và bán ra của các đơn vị kinh doanh; cung cấp bằng chứng về lượng thuế GTGT phải nộp cũng như là cơ sở hoàn thuế cho đơn vị kinh doanh; phòng ngừa và hạn chế việc gian lận thuế GTGT. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy ngoài mục tiêu cung cấp bằng chứng về lượng thuế GTGT phải nộp cũng như là cơ sở hoàn thuế cho đơn vị kinh doanh, các TTHC này đã không đạt được các mục tiêu đặt ra là bảo đảm việc tuân thủ trong việc nộp thuế GTGT thông qua việc quản lý số lượng hàng hóa, dịch vụ mua vào và bán ra của các đơn vị kinh doanh; đồng thời, phòng ngừa và hạn chế việc gian lận thuế GTGT. Cụ thể là, đơn vị kinh doanh vẫn có thể gian lận thuế GTGT thông qua việc (1) bán hàng không xuất hóa đơn GTGT; (2) kê khai giá trị hàng hóa khác nhau giữa các liên hóa đơn; (3) làm giả, tẩy xóa hóa đơn có giá trị nhỏ thành hóa đơn có giá trị lớn nhằm kê khai hoàn thuế GTGT.

Với các bất cập nêu trên, các TTHC này được đề xuất đơn giản hóa theo hướng mở rộng các đối tượng được quyền sử dụng hóa đơn tự phát hành theo các tiêu chí được Bộ Tài chính quy định; các tổ chức, cá nhân phải tự tổ chức các điều kiện để có thể tự in hóa đơn để sử dụng trước khi tiến hành hoạt động kinh doanh và chịu trách nhiệm quản lý toàn diện các hóa đơn của mình để phục vụ kinh doanh. Chỉ áp dụng việc mua hóa đơn giá trị gia tăng do Bộ Tài chính phát hành đối với các tổ chức mới thành lập, các tổ chức, doanh nghiệp nhỏ, không có khả năng tự in hóa đơn. Chính phủ đã ban hành và triển khai thực hiện Nghị định số 51/2010/NĐ-CP quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ. Quy định tại Điều 6 Thông tư số 39/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-

CP và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ đã chuyển từ mua hóa đơn VAT do Bộ Tài chính phát hành sang sử dụng hóa đơn tự in đối với các doanh nghiệp, ngân hàng có mức vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng trở lên tính theo số vốn đã thực góp đến thời điểm thông báo phát hành hóa đơn.

Theo đánh giá, việc thực hiện cơ chế sử dụng hoá đơn tự in là một trong hai chính sách cải cách TTHC mạnh mẽ nhất của ngành tài chính đã được xã hội đón nhận. Doanh nghiệp đánh giá cao cơ chế này cũng như cơ chế tự tính, tự khai và tự nộp thuế, bởi nó phù hợp với cuộc sống và mang lại những lợi ích thiết thực.

### *1.2. Bãi bỏ việc đăng ký thang lương, bảng lương của doanh nghiệp ngoài nhà nước*

Hàng năm có hàng chục nghìn doanh nghiệp mới thành lập. Theo quy định trước đây, các doanh nghiệp này phải đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương (kể cả thang lương, bảng lương được sửa đổi, bổ sung) với cơ quan quản lý nhà nước về lao động, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở chính trước khi công bố áp dụng trong doanh nghiệp.

Thực tế cho thấy, quy định này là không cần thiết và can thiệp sâu vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp vì đây không phải là biện pháp hiệu quả để bảo vệ quyền lợi của người lao động. Quyền lợi của người lao động được bảo đảm trực tiếp thông qua nhiều quy định khác, như: quy định mức lương tối thiểu, thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động.... Trên cơ sở đó, doanh nghiệp tự xây dựng thang, bảng lương để cân đối về ngạch, bậc lương và quy chế trả lương, tăng lương phù hợp cho người lao động. Đồng thời, thang, bảng lương chưa phải là cơ sở duy nhất để xem xét, giải quyết khi có tranh chấp lao động về tiền lương, tiền thưởng giữa người lao động và người sử dụng lao động. Sau khi đăng ký, nếu doanh nghiệp không thực hiện theo thang, bảng lương đã đăng ký, thì cơ quan quản lý nhà nước về lao động cũng khó có thể phát hiện và khó xử lý (nhất là đối với trường hợp doanh nghiệp thực hiện các chế độ lương cao hơn, tốt hơn cho người lao động so với thang bảng lương đã đăng ký). Thang, bảng lương không phải là cơ sở trực tiếp để định mức doanh nghiệp phải đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động, vì căn cứ để đóng bảo hiểm xã hội dựa trên danh sách người lao động, hợp đồng lao động (đối với trường hợp lần đầu tham gia bảo hiểm xã hội), quyết định điều chỉnh mức lương (đối với trường hợp người lao động được nâng bậc lương).

Để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh, Chính phủ đã trình và Bộ luật Lao động (sửa đổi) đã được Quốc hội khoá XIII thông qua ngày 18/6/2012, có hiệu lực từ 01/5/2013. Theo đó, thay vì đăng ký thang lương, bảng lương của doanh nghiệp ngoài nhà nước, người sử dụng lao động chỉ cần sao gửi thang, bảng lương cho cơ quan, tổ chức có liên quan để quản lý, theo dõi. Điều này có nghĩa Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào mức tiền lương của người lao động, chỉ quy định mức tiền lương thấp nhất mà người sử dụng lao động phải trả cho người lao động... Thang lương, bảng lương, định mức lao động do các doanh nghiệp tự xây dựng và ban hành theo nguyên tắc quy định của Chính phủ. Trường hợp thay đổi hình thức trả lương phải thông báo cho người lao động biết trước 10 ngày.



### *1.3. Cho phép doanh nghiệp quyền tự quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật*

Quy định tại Luật Doanh nghiệp sửa đổi mới được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014 sẽ giúp doanh nghiệp đỡ phiền hà, tốn kém về chi phí, thời gian. Theo quy định mới, không phải tất cả văn bản của doanh nghiệp phải đóng dấu mà chỉ đóng dấu vào văn bản nào pháp luật quy định hoặc do đối tác yêu cầu phải có dấu”. Chẳng hạn, một loạt tài liệu sau này không còn cần dấu như sổ kế toán chỉ cần chữ ký của tổng giám đốc và kế toán trưởng hoặc biên bản họp hội đồng quản trị, các thành viên đã ký thì không cần con dấu.

Khi luật có hiệu lực thi hành, ngành công an cũng không còn quản lý, cấp con dấu cho doanh nghiệp nữa. Lúc đó, doanh nghiệp có thể dùng dấu tròn, vuông, tam giác... như một số nước nhưng vẫn phải có tên, mã số đăng ký kinh doanh đồng thời là mã số thuế để cơ quan quản lý, đối tác nhìn vào nhận biết, hoặc tra cứu trên mạng để tìm. Đây là một điểm cải cách rất nhiều với trước đây, khi doanh nghiệp dùng một con dấu có hình thức như nhau do cơ quan công an cấp, phải ghi cả tên quận, huyện và nếu doanh nghiệp chuyển địa bàn sang quận khác là phải đi sửa dấu, hoặc làm con dấu mới.

## **2. Quản lý trên cơ sở rủi ro**

### *2.1. Đổi mới phương thức quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón*

Theo quy định trước đây, cá nhân, tổ chức chỉ được phép sản xuất, kinh doanh phân bón có tên trong Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam được ban hành trong từng thời kỳ. Để đưa phân bón mới vào danh mục, doanh nghiệp phải thực hiện quy trình khảo nghiệm, đánh giá, công nhận và chờ ban hành danh mục. Lộ trình này bao gồm: đăng ký nhập khẩu đối với loại ngoài danh mục, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, thành lập Hội đồng khoa học thẩm định, công nhận và cuối cùng chờ đưa vào danh mục được phép sản xuất, kinh doanh. Ví dụ, một doanh nghiệp đăng ký sản xuất, kinh doanh một loại phân bón chưa có trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh, phải xin phép nhập khẩu để khảo nghiệm (nếu phân bón không sản xuất trong nước), sau đó đăng ký khảo nghiệm. Hoạt động khảo nghiệm phân bón mất khoảng từ 6 tháng đến 01 năm, trong khi đó nhiều loại phân bón đưa ra khảo nghiệm chỉ khác rất ít về thành phần dinh dưỡng so với khoảng hơn 3500 loại đã có trong Danh mục phân bón. Mặt khác, sau khi có kết quả khảo nghiệm để chờ được xem xét đưa vào danh mục phân bón được phép sản xuất kinh doanh phải thực hiện thêm thủ tục thẩm định, công nhận để đưa vào danh mục mất thêm ít nhất khoảng 03 tháng. Sự chờ đợi trên đôi khi quá dài sẽ mất tính thời sự của sản phẩm phân bón sản xuất ra (hoặc nhập khẩu để kinh doanh) vì mùa vụ đã hết, nguyên liệu chờ trong kho bị giảm chất lượng, các khoản đầu tư của doanh nghiệp cho sản xuất mặt hàng mới sẽ chậm thu hồi vốn.

Trong khi đó, đối với phân bón đã có trong danh mục khi nhập khẩu về Việt Nam vẫn phải thực hiện phân tích chất lượng, nếu kết quả đạt yêu cầu thì mới được thông quan; đối với phân bón lưu thông trong nước, để phát hiện ra phân bón giả, kém chất lượng phải thực hiện việc

kiểm tra chất lượng. Việc kiểm tra, phân tích chất lượng đều phải dựa trên các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quản lý, sử dụng phân bón. Theo quy định của Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quy định về đặc tính kỹ thuật; quy chuẩn quy định về mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý mà sản phẩm, hàng hóa phải tuân thủ để đảm bảo an toàn, vệ sinh, sức khỏe con người, bảo vệ động thực vật và môi trường, bảo vệ quyền và lợi ích của người tiêu dùng. Như vậy, loại phân bón nào khi đạt được các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định thì đã đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu để đưa vào sản xuất, kinh doanh và sử dụng. Do đó, đối với phân bón, đưa ra các tiêu chuẩn, quy chuẩn, phương pháp lấy mẫu và phân tích mẫu về chất lượng, hàm lượng các chất độc hại vẫn giúp quản lý tốt chất lượng phân bón để đưa ra sản xuất, kinh doanh và hoàn toàn có thể thay thế cho phương thức nêu trên và đã được nhiều quốc gia trên thế giới áp dụng thành công từ nhiều năm nay.

Nghị định số 202/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý phân bón (thay thế Nghị định số 113/2003/NĐ-CP và Nghị định số 191/2007/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 113/2003/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón) đã thể hiện về cơ bản đầy đủ tinh thần cải cách như trên, giúp người dân và doanh nghiệp bớt khổ mà vẫn đảm bảo được mục tiêu quản lý.

*2.2. Công khai các tiêu chí phân loại rủi ro để các doanh nghiệp tự xác định được thuộc đối tượng “hoàn thuế trước, kiểm tra sau” hay “kiểm tra trước, hoàn thuế sau” khi làm thủ tục hoàn thuế*

Điều 60 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 mới quy định chung chung về các đối tượng thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau là “người nộp thuế có quá trình chấp hành tốt pháp luật về thuế và các giao dịch được thanh toán qua ngân hàng thương mại hoặc tổ chức tín dụng khác”. Việc chấp hành tốt pháp luật về thuế ở quy định này phải được hiểu như thế nào, chưa rõ và cần phải được quy định cụ thể tại các văn bản dưới Luật. Tuy nhiên, Điều 30 Nghị định số 85/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Khoản 2.6 Mục II Phần G Thông tư số 60/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính chỉ quy định về các trường hợp thuộc diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau, không quy định rõ ngoài các trường hợp này thì doanh nghiệp có thuộc đối tượng “hoàn thuế trước, kiểm tra sau” hay không.

Vì vậy, Chính phủ đã ban hành Nghị định 106/2010/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2007/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 100/2008/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Thuế thu nhập cá nhân; đồng thời, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 28/2011/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP, qua đó đã công khai các tiêu chí phân loại rủi ro để các doanh nghiệp xác định được thuộc đối tượng “hoàn thuế trước, kiểm tra sau” hay “kiểm tra trước, hoàn thuế sau” khi làm thủ tục hoàn thuế.

### **3. Áp dụng nguyên tắc tự chịu trách nhiệm, tăng cường hậu kiểm**

### *3.1. Bãi bỏ thủ tục phê duyệt hồ sơ thiết kế tàu cá*

Theo quy định trước đây, việc thiết kế tàu cá phải theo tiêu chuẩn, quy chuẩn nhà nước đã ban hành. Khi đóng mới tàu cá, tổ chức, cá nhân nếu có đủ năng lực có thể tự thiết kế hoặc thuê tư vấn thiết kế tàu cá. Do đã có quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn nên hồ sơ thiết kế tàu cá có thể hoàn toàn do cá nhân, tổ chức hoặc nhà tư vấn thiết kế tự chủ, tự chịu trách nhiệm mà không cần sự can thiệp, kiểm soát quá sâu của cơ quan hành chính nhà nước dẫn đến hành chính hóa các quan hệ dân sự, kinh tế. Bên cạnh đó, tàu cá sau khi hoàn thành việc đóng mới đã phải thực hiện đăng kiểm để kiểm tra kỹ thuật, độ an toàn và đăng ký để cấp giấy chứng nhận mới được đưa vào khai thác, sử dụng.

Vì vậy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về TTHC trong lĩnh vực thủy sản, trong đó bãi bỏ thủ tục phê duyệt hồ sơ thiết kế tàu cá.

### *3.2. Bãi bỏ quy định xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã vào Tờ khai đăng ký lại việc sinh có yếu tố nước ngoài*

Rất nhiều trường hợp cá nhân đăng ký lại việc sinh tại thời điểm đăng ký lại so với thời điểm đã đăng ký trước kia có thể là một khoảng cách đến 20 - 30 năm, thậm chí còn dài hơn nữa. Trong khi đó, Sở bộ lưu trữ lúc trước không còn và người có thẩm quyền xác nhận vào Tờ khai ở thời điểm hiện tại không biết rõ sự việc xảy ra trước kia thì không có căn cứ để xác nhận. Do đó, yêu cầu việc xác nhận của Ủy ban nhân dân vào Tờ khai đăng ký lại việc sinh có yếu tố nước ngoài là không hợp lý, gây khó khăn cả cho cơ quan quản lý, cũng như người thực hiện thủ tục mà chỉ cần quy định người thực hiện thủ tục tự viết bản cam kết và chịu trách nhiệm đối với cam kết của mình trong trường hợp thiếu căn cứ vào Tờ khai để có cơ sở xử lý vi phạm nếu xảy ra.

Khắc phục hạn chế nêu trên, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 06/2012/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực; trong đó sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 59 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP Về đăng ký và quản lý hộ tịch như sau: “Người đi đăng ký lại việc sinh, tử, kết hôn phải nộp Tờ khai (theo mẫu quy định) và xuất trình bản sao giấy tờ hộ tịch đã cấp hợp lệ trước đây (nếu có), nếu không còn bản sao giấy tờ hộ tịch thì viết bản cam đoan về việc đã đăng ký, nhưng không còn lưu được sổ hộ tịch và chịu trách nhiệm về nội dung cam đoan...”

## **4. Áp dụng các hình thức “nhẹ” hơn**

### *4.1. Chuyển từ phê duyệt sang thông báo (thông báo thay đổi) chuyên gia tính toán của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm*

Việc tuyển dụng, sử dụng chuyên gia tính toán là quyền của doanh nghiệp, cơ quan nhà nước chỉ quản lý trên cơ sở yêu cầu, điều kiện. Tuy nhiên, theo quy định trước đây, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm khi có (hoặc khi có sự thay đổi) chuyên gia tính toán phải được sự

phê duyệt của cơ quan nhà nước. Việc chờ đợi được phê duyệt của cơ quan nhà nước đôi khi làm ảnh hưởng đến quá trình chủ động trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Do đó, hình thức phê duyệt là hình thức không phù hợp.

Nghị định số 123/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2007/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, theo đó trên cơ sở các quy định về yêu cầu, điều kiện, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm chỉ cần phải thông báo cho Bộ Tài chính biết về chuyên gia tính toán về việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện theo quy định kèm theo các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện đó (khi thay đổi cũng thực hiện tương tự); đồng thời quy định thời gian cơ quan quản lý phải trả lời và nếu sau thời gian trên mà cơ quan quản lý không có ý kiến, thông báo của doanh nghiệp coi như được chấp thuận để triển khai thực hiện mà không cần phải chờ văn bản của cơ quan hành chính nhà nước.

*4.2. Thay thế thủ tục Kiểm định công trình kỹ thuật chuyên ngành viễn thông (kiểm định công trình BTS) bằng Thông báo của Doanh nghiệp về kết quả đokiểm định và cam kết chịu trách nhiệm về chất lượng công trình viễn thông trước khi đưa vào sử dụng*

Thực tế, các thiết bị viễn thông của Việt Nam là nhập khẩu toàn bộ. Các thiết bị này đều đã được đo kiểm định khi xuất xưởng theo quy chuẩn quốc tế. Vì vậy, có thể khẳng định được chất lượng từng thiết bị trước khi lắp đặt tại công trình. Bên cạnh đó, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành đầy đủ các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng đối với các thiết bị viễn thông làm căn cứ cho các doanh nghiệp đo kiểm định và tự đo kiểm định chất lượng công trình.

Các doanh nghiệp viễn thông đều đã được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động và phải chịu trách nhiệm đến cùng về chất lượng, an toàn công trình viễn thông của mình và vì sự “sống còn” của mình, các doanh nghiệp đều thực hiện hoạt động tự kiểm định công trình, bảo dưỡng định kỳ công trình sau lắp đặt.

Quy định cơ quan quản lý thực hiện kiểm định chất lượng công trình viễn thông vừa quá tải cho cơ quan thực hiện kiểm định, không bảo đảm được mục tiêu quản lý của nhà nước, vừa là gánh nặng đối với doanh nghiệp về thời gian, chi phí (chi phí đo kiểm thiết bị với mức trung bình là 1.700.000đ/trạm, hai là lệ phí kiểm định (thẩm định trên hồ sơ) với mức là 2.500.000đ), nhân lực hỗ trợ việc kiểm định của cơ quan hành chính nhà nước.

Đối với những lô thiết bị BTS có thông số kỹ thuật hoàn toàn giống nhau (nhập khẩu theo lô), doanh nghiệp vẫn phải thực hiện thủ tục kiểm định cho từng trạm. Việc không phân loại thiết bị viễn thông cần kiểm định (theo công suất và vị trí lắp đặt...) dẫn tới doanh nghiệp vẫn phải tiến hành kiểm định toàn bộ các trạm kể cả những trạm có công suất nhỏ và ở những vị trí an toàn không cần kiểm định (trên núi cao, giữa cánh đồng).



Từ các lý do nêu trên, để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Thông tư số 16/2011/TT-BTTTT Quy định về kiểm định thiết bị viễn thông và đài vô tuyến điện, Thông tư số 17/2011/TT-BTTTT Ban hành danh mục thiết bị viễn thông và đài vô tuyến điện bắt buộc kiểm định và Thông tư số 18/2011/TT-BTTTT Ban hành quy trình kiểm định trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng; theo đó thay thế thủ tục kiểm định bằng thủ tục thông báo của doanh nghiệp về chất lượng công trình viễn thông thông qua kết quả đo kiểm của đơn vị độc lập.

## **5. Cắt giảm việc cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề**

### *5.1. Bãi bỏ thủ tục cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu*

Khi hàng đã qua cửa khẩu về nội địa, trong thực tế đã được kiểm dịch tại cửa khẩu và cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu mới cho thông quan nên việc cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu là thủ tục phát sinh không cần thiết, gây tốn kém chi phí, thời gian cho cá nhân/doanh nghiệp. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 18/2011/TT-BNTPTNT bãi bỏ thủ tục cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu.

*5.2. Quy định cá nhân có chứng chỉ đào tạo về kiểm định hoặc lấy mẫu là được phép hành nghề mà không cần thực hiện thủ tục chỉ định người kiểm định giống cây trồng nông nghiệp hoặc chỉ định người lấy mẫu giống, sản phẩm cây trồng và phân bón*

Về năng lực, người đã tham lớp đào tạo và được cấp chứng chỉ đào tạo kiểm định giống cây trồng hoặc lấy mẫu giống, sản phẩm cây trồng và phân bón thì đã có đủ trình độ để thực hiện công việc này nên việc thực hiện thủ tục chỉ định người kiểm định giống cây trồng là không cần thiết, làm tăng thời gian, chi phí đối với cá nhân. Đồng thời, theo quy định tại Nghị định 59/2006/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện; Nghị định 139/2007/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp thì giống cây trồng và dịch vụ về giống cây trồng là hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện không cấp chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, chứng chỉ hành nghề.

Vì vậy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư số 17/2011/TT-BNNPTNT sửa đổi Thông tư số 32/2010/TT-BNNPTNT, theo đó quy định cá nhân có chứng chỉ đào tạo về kiểm định hoặc lấy mẫu là được phép hành nghề mà không cần thực hiện thủ tục chỉ định người kiểm định giống cây trồng nông nghiệp hoặc chỉ định người lấy mẫu giống, sản phẩm cây trồng và phân bón.

### *5.3. Bãi bỏ thủ tục cấp giấy phép khảo sát khoáng sản*

Hoạt động khảo sát đơn giản, diễn ra trong thời gian ngắn và có tính chất định hướng trước khi tiến hành hoạt động thăm dò, khai thác. Đối với thủ tục thăm dò, trước khi tiến hành lập hồ sơ đều phải tiến hành khảo sát thực tế, kể cả đối với các khu vực đã được khảo sát là lãng phí



thời gian, cơ hội đầu tư và hiệu quả kinh tế. Bên cạnh đó, hoạt động khảo sát khoáng sản chủ yếu là nghiên cứu tư liệu địa chất về tài nguyên khoáng sản, khảo sát thực địa thu thập tài liệu sẵn có nhằm khoanh định khu vực có triển vọng để thăm dò khoáng sản. Hoạt động này trên thực tế không ảnh hưởng nhiều đến diện tích đất đai, môi trường, an ninh trật tự, sức khỏe cộng đồng, hay đe dọa phá vỡ văn hóa cổ truyền như các hoạt động khoáng sản khác.

Do đó, Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Khoáng sản năm 2010 (có hiệu lực từ 01/7/2011) và ban hành theo thẩm quyền Nghị định 38/2011/NĐ-CP bãi bỏ thủ tục cấp giấy phép khảo sát khoáng sản.

#### **6. Giảm tần suất thực hiện thủ tục, giảm số lượng đối tượng tuân thủ, kéo dài tối đa thời hạn có hiệu lực của các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ...là kết quả của TTHC**

Tần suất thực hiện và đối tượng tuân thủ TTHC có ảnh hưởng lớn đến chi phí tuân thủ của các cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục. Tần suất thực hiện ảnh hưởng đến chi phí thực hiện TTHC của cá nhân trong năm được tính bằng bội số của số lần thực hiện với chi phí tuân thủ của từng lần thực hiện đó trong 01 năm. Còn số lượng đối tượng tuân thủ ảnh hưởng đến tổng số chi phí tuân thủ mà tất cả các cá nhân, tổ chức phải thực hiện thủ tục đó trong một năm. Đối với thời hạn có hiệu lực của các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ...là kết quả của TTHC ảnh hưởng quyết định trực tiếp đến tần suất thực hiện và chi phí thực hiện cho cá nhân, tổ chức. Vì vậy, việc giảm tần suất thực hiện, đối tượng tuân thủ và kéo dài thời hạn có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục có nghĩa là giúp tiết kiệm tối đa chi phí tuân thủ của cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục trong năm.

- Thông tư số 28/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP của Chính phủ phân loại đối tượng để quy định tần suất kê khai thuế GTGT theo hướng: Các doanh nghiệp nhỏ và vừa kê khai thuế GTGT 03 tháng/lần; các doanh nghiệp lớn: kê khai thuế GTGT 01 tháng/lần.

- Thông tư số 15/2011/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2009/TT-BGTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ đã giảm tần suất, giảm chi phí và thời gian đi lại để thực hiện TTHC. Theo đó, thời hạn có hiệu lực đối với giấy phép lái xe hạng A4, B1, B2 được nâng từ 05 năm lên 10 năm kể từ ngày cấp; với giấy phép lái xe hạng C, D, E, F: nâng từ 03 năm lên 05 năm kể từ ngày cấp.

- Thông tư số 12/2011/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước đã tăng thời hạn có hiệu lực của chứng thư số từ 01 năm lên 05 năm đảm bảo thời gian hợp lý cho thuê bao hoạt động ổn định, giảm chi phí cho cơ quan nhà nước, đối tượng thực hiện.

- Thông tư số 17/2011/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tăng thời hạn có hiệu lực của chứng chỉ công nhận nguồn giống (đối với giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm) từ 03 năm lên 05 năm.

### **7. Bãi bỏ các hồ sơ giấy tờ mang tính chất hình thức, trùng lặp về thông tin với các thành phần hồ sơ đã có hoặc cơ quan quản lý nhà nước đã có các thông tin trong hồ sơ lưu**

- Nghị định 106/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 28/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính bỏ yêu cầu cung cấp: “Bảng kê hồ sơ có chữ ký, đóng dấu của cơ sở (ghi rõ: số, ngày giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài; số, ngày văn bản chấp thuận dự án đầu tư hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương theo quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư; danh mục hàng hoá xuất khẩu để thực hiện dự án đầu tư tại nước ngoài do Bộ Thương mại cấp (trong đó ghi rõ: chủng loại, số lượng và trị giá hàng hoá)” trong thành phần hồ sơ của thủ tục Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp hàng hoá xuất khẩu để thực hiện dự án đầu tư ra nước ngoài (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau).

- Khoản 1, Điều 4, Thông tư số 02/2011/TT-BNG của Bộ Ngoại giao bãi bỏ tờ khai xin cấp giấy xác nhận đăng ký công dân trong thành phần hồ sơ của thủ tục đăng ký công dân Việt Nam ở nước ngoài.

- Khoản 7, Điều 1, Thông tư 18/2011/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ Giấy đăng ký mã số doanh nghiệp xuất nhập khẩu do cơ quan Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp trong thành phần hồ sơ của thủ tục Cấp giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật.

- Thông tư số 12/2011/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã bãi bỏ yêu cầu nộp Bản sao hợp lệ quyết định thành lập của tổ chức quản lý thuê bao trong thủ tục cấp chứng thư số do trước khi thực hiện thủ tục cấp chứng thư số, tổ chức đã thực hiện thủ tục xin cấp mã ngân hàng. Trong thành phần hồ sơ thủ tục xin cấp mã ngân hàng đã bao gồm “bản sao hợp lệ quyết định thành lập của tổ chức quản lý thuê bao” và được lưu trữ tại cơ quan thụ lý.

### **8. Giảm thiểu việc phát sinh các thủ tục con trong quá trình chuẩn bị hồ sơ theo yêu cầu của thủ tục**

- Thông tư số 215/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính đã bỏ quy định yêu cầu công chứng, chứng thực đối với các loại giấy tờ sau trong thành phần hồ sơ: Quyết định hoặc giấy báo tin của cơ quan công an cho phép cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài được phép trở về định cư ở Việt Nam (đối với trường hợp nhập khẩu); hộ chiếu Việt Nam hoặc giấy tờ thay hộ chiếu Việt Nam còn có giá trị về nước thường trú, có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh tại cửa khẩu (đối với trường hợp nhập khẩu); văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển tài sản của tổ chức ra nước ngoài (đối với trường hợp xuất khẩu).

- Khoản 1, Điều 4, Thông tư số 02/2011/TT-BNG của Bộ Ngoại giao đã sửa đổi yêu cầu về thành phần hồ sơ của thủ tục đăng ký công dân Việt Nam ở nước ngoài, theo đó yêu cầu chỉ cần cung cấp bản chụp Hộ chiếu và các giấy tờ có giá trị.

- Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế quản lý gấu nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 95/2008/QĐ-BNN của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, theo đó:

+ Bỏ yêu cầu xác nhận của cơ quan quản lý môi trường cấp tỉnh là trại nuôi đảm bảo yêu cầu về vệ sinh, môi trường vì quy định này là không hợp lý. Trong thành phần hội đồng thẩm định, kiểm tra thực tế để cấp giấy chứng nhận có thành viên và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường. Do đó, việc xem xét, thẩm định điều kiện vệ sinh, môi trường có thể tiến hành ngay trong bước thẩm định, kiểm tra thực tế không cần phải xin xác nhận riêng gây tốn kém, mất thời gian thực hiện thủ tục.

+ Bỏ yêu cầu việc xác nhận của UBND cấp xã vào mẫu đơn.

### **9. Áp dụng các hình thức giải quyết thủ tục qua mạng khi cơ sở hạ tầng cho phép**

- Thông tư số 06/2011/TT-BCT ngày 21/3/2011 của Bộ Công Thương bổ sung quy định về cấp chứng nhận xuất xứ qua mạng Internet, theo đó quy định và triển khai thực hiện phương thức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa C/O qua mạng Internet (Ecosys).

- Thông tư số 22/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về đăng ký, cung cấp thông tin trực tuyến giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo về việc kê biên tài sản thi hành án.

- Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu thương mại tho đó tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, chi phí (lưu hồ sơ) cho cả người khai lẫn cơ quan Hải quan./.

*ThS. Nguyễn Hùng Huế, ThS. Nguyễn Thị Trà Lê - Cục Kiểm soát thủ tục hành chính*

*Nguồn: isos.gov.vn*

## THẾ NÀO LÀ “LỖI ĐIỀU HÀNH”?

**L**ỗi do “điều hành” thì phải sửa “điều hành”. Nếu không sửa “hệ điều hành” như Bill Gates thì phải sửa “người điều hành” như cách làm của Donald Trump...

Trong 14 năm tính từ 2001 đến 2015, dư nợ nước ngoài của Chính phủ tăng 6,5 lần. Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng khẳng định: “nợ công tăng nhanh trước tiên do điều hành”. [1]

Người Việt Nam thông minh, cần cù, chịu khó, sau giai đoạn chiến tranh biên giới phía Bắc, hòa bình ít nhất cũng được gần 30 năm, định hướng phát triển kinh tế xã hội luôn đúng đắn, khoa học, vậy tại sao đất nước lại trở thành con nợ lớn của các thể chế tài chính nước ngoài (Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng phát triển châu Á, Nhật Bản,...)?

Xác nhận nguyên nhân mang nợ là do “điều hành” nhưng “điều hành” phải dựa vào thể chế, vào pháp luật tức là phải dựa vào “hệ điều hành”.

Liệu có chuyện “điều hành” đứng ngoài pháp luật, đứng trên pháp luật, thậm chí không cần “hệ điều hành”?

Điều hành hiệu quả thấp là điều hành kém, điều hành bất chấp pháp luật chỉ có thể gọi là maphia, là “băng đảng” chứ gọi là “nhóm lợi ích” xem ra vẫn còn nhẹ.

Khi ông Bộ trưởng Bộ Tài chính xác nhận điều mà ai cũng biết, rằng “nợ công tăng nhanh trước tiên do điều hành” thì cần phải nói rõ hơn, nó bao gồm cả “hệ điều hành” và “người điều hành”.

“Hệ điều hành” ở đây là một cơ chế thị trường nhưng ta vẫn lấy, vẫn dựa vào các tập đoàn, tổng công ty nhà nước làm hạt nhân, xem đó là lực lượng “dẫn dắt” đoàn tàu kinh tế khởi chạy lạc đường.

“Người điều hành” là một đội ngũ cán bộ công chức, trong đó không ít người xuất thân “danh gia vọng tộc”, không ít người được bổ nhiệm “thần tốc” theo “quy trình 4C”.

Dân chúng hay truyền thông có đôi chút “băn khoăn” thì cứ việc ý kiến.

Nói như thế có phải là hơi cực đoan, là không nhận thấy lớp cán bộ trẻ được đào tạo bài bản toàn bên Tây, bên Mỹ, là quên câu dạy của tiền nhân “tre già, măng mọc”?

Trả lời câu hỏi này, xin nêu ví dụ tại ba địa phương từ Nam ra Bắc.

Gia Lai là tỉnh bắc Tây Nguyên, mới đây Kiểm toán Nhà nước sau khi làm việc với ngành Y tế tỉnh này đã công bố kết luận: tổng bốn gói thầu ngành Y tế có giá trị 33,9 tỷ đồng đã bị kê thành 71,2 tỷ đồng, lớn gấp hơn 2 lần giá trị thực. [2]

Thuế của dân bị người ta bỏ túi, hoặc thất thoát 37,3 tỷ đồng nhưng chưa thấy có ai bị xử lý hình sự ngoài việc yêu cầu khắc phục sai phạm (bồi hoàn, nộp trả ngân sách).

Số tiền 37,3 tỷ đồng bằng bao nhiêu cái bánh mì mà mấy “kẻ cướp” đi ăn cướp suýt bị vào tù?

Vì sao không khởi tố hay ít nhất cũng phải có hình thức kỷ luật về phía đoàn thể, chính quyền.

Phải chăng cả tổ chức Đảng lẫn chính quyền địa phương sợ đau khi phải tự mình đánh vào tay mình, sợ ảnh hưởng đến điều quý báu là “uy tín cán bộ” nếu quyết tâm “đập chuột, diệt ruồi”?

Có phải Y tế vì là ngành nghèo nên người ta bất chấp đạo lý “nghèo cho sạch, rách cho thơm”?

Chắc chắn không phải như vậy nếu nhìn cung cách làm việc của bộ máy địa phương được xem là giàu, là “đáng sống” nhất Việt Nam hiện tại.

Đà Nẵng có diện tích chỉ hơn 1.200 km<sup>2</sup>, chạy dài từ 15°15' đến 16°40' vĩ độ Bắc.

Như vậy khoảng cách giữa hai điểm xa nhất thành phố này vào khoảng hơn 100 km. Chỉ cần chạy xe hai tiếng là bao quát hết toàn bộ chiều dài thành phố (theo hướng Bắc - Nam).

Thế nhưng ở đây người ta xây cả “dãy phố kiểu Trung Quốc” mà chính quyền không biết, người ta đào bới cả địa bàn chiến lược an ninh, quốc phòng trên bán đảo Sơn Trà khi chưa cấp phép cũng không ai trong các cấp chính quyền biết.

Còn nữa, người Trung Quốc trá hình mua bao nhiêu đất bao quanh sân bay Đà Nẵng? Bao nhiêu cửa hàng (của người Trung Quốc) núp bóng người Việt cấm không cho người Việt vào mua hàng, có ai tìm hiểu không?

Bao nhiêu hãng du lịch bản địa tiếp tay cho người nước ngoài đưa khách Trung Quốc Đà Nẵng vào xuyên tạc lịch sử đất nước và con người Việt Nam?

Tất cả những điều đó do chính quyền thành phố phát hiện hay do người dân, do truyền thông phát hiện?

Vì sao chỉ sau khi truyền thông lên tiếng thì quan chức mới chịu đến tận nơi thị sát, mới vào cuộc kiểm tra, mới yêu cầu “đình chỉ ngay tức khắc dự án du lịch sinh thái Biển Tiên Sa ở bán đảo Sơn Trà để làm rõ những sai phạm tại dự án này”?

Lại nghe nói Đà Nẵng đã xử phạt doanh nghiệp vi phạm 40 triệu đồng vì đã xây 40 móng biệt thự không phép, vì chi mỗi móng là 1 triệu đồng.

Ở Hà Nội, báo Tuoitre.vn ngày 13/2/2017 đưa tin Công an quận Hoàng Mai phạt ba lái xe taxi “tè bậy” mỗi người 2 triệu đồng.



Nếu đem so sánh có thể bạn đọc sẽ chê cười là khắp khiêng, là không “ý tứ” nhưng quả thật tiền phạt xây một trụ móng biệt thự không phép ở Đà Nẵng chỉ bằng đúng một nửa so với “tè bậy” ở Hà Nội, vậy nên chẳng cần phải là người Thổ mới nghĩ ra “Những người thích đùa”.

Trong khi có nơi kỷ cương bị buông lỏng, luật pháp bị lợi dụng thì sự giàu có của một số quan chức thành phố này không phải là dân chúng không biết.

Luật pháp Việt Nam quy định thế nào khi một quan chức chính quyền đầu tư vào các doanh nghiệp? Khoản 2, 3, 4, 5 Điều 37 Luật phòng chống tham nhũng (2005) quy định:

“Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, vợ hoặc chồng của những người đó không được góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề mà người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước”.

Chủ tịch thành phố có phải là người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố?

Nếu vậy họ có được góp vốn vào doanh nghiệp nằm trên địa bàn họ quản lý không? Những câu hỏi về việc đầu tư vào 5 doanh nghiệp của Chủ tịch Đà Nẵng có hợp pháp không hiện vẫn bỏ ngõ.

Khi phá nát mỏm núi Sơn Trà mà vẫn “trong quy hoạch”, chỉ bị phạt mấy chục triệu thì Đà Nẵng trở thành nơi “đáng sống” với ai, với doanh nghiệp, với “người điều hành” hay với người lao động?

Địa điểm thứ ba là Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch thành phố đã chỉ rõ có quan chức quận huyện, sở và cấp cao hơn chống lưng cho sai phạm trên địa bàn.

Câu nói của ông Nguyễn Đức Chung: “Tôi không bao giờ đổ lỗi cho thể hệ trước” liệu có ảm ý, rằng ông và cộng sự đang phải gánh chịu hậu quả mà “thể hệ trước” để lại.

Đó là lỗi của “người điều hành”, của “hệ điều hành” hay là của cả hai?

Ví dụ tại ba địa phương không biết đã đủ để đánh giá năng lực của “người điều hành” hay còn phải tìm thêm nhiều ví dụ khác?

Liệu đó chỉ là năng lực chuyên môn hay kèm theo đó còn là những gì thuộc về đạo đức công vụ, về văn hóa của “con người” mà dư luận chưa biết hoặc biết nhưng chưa đề cập?

Nói đến “điều hành” không thể chỉ tập trung vào khối hành chính, không thể bỏ qua khối doanh nghiệp quốc doanh - vốn được xem là đầu tàu kinh tế của cả nước.

Thông tin cho thấy, dự án bôxít Tây Nguyên lỗ khoảng 3.700 tỷ đồng, đạm Ninh Bình tổng lỗ lũy kế từ năm 2012 đến 2015 là khoảng 2.000 tỷ đồng.

Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam (PVN) có thể lỗ hơn 40.000 tỷ đồng (để bù lỗ cho Dự án Khu liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn),... [3]

Báo cáo của Thanh tra Bộ Tài chính cho biết hàng loạt công ty khai thác khoáng sản đang thua lỗ, khoản nợ của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đã vượt con số 100.000 tỷ đồng. [4]

Cổ nhân có câu “ôm rơm nặng bụng”, thế nên “ôm” cả sắt thép, tàu biển, xi măng, khoáng sản,... thì không chỉ “nặng bụng” mà còn làm cho người ôm còng lưng, trở thành “người lùn” so với đồng loại.

“Chính phủ không đi bán bia, bán sữa” là ý kiến của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, nhưng nếu không cẩn thận thì bao nhiêu công sức của người dân sẽ nằm gọn trong túi “người điều hành” khi cổ phần hóa được thực thi, câu chuyện doanh nghiệp Điện Quang hay Cienco4 không phải chỉ là cá biệt.

Rừng vàng, biển bạc tiền nhân để lại bây giờ ra sao?

Than khai thác gần hết, nghe nói đã có kế hoạch nhập khẩu từ nước ngoài, rừng gần như không còn, may ra còn cát sông Cầu (đang bị tranh cãi), cát Phú Quốc đang hút để xuất ngoại và các ... “dự án” đang chuẩn bị đấu thầu.

Ông Lý Quang Diệu khi còn sống mơ ước được lãnh một đạo đất nước rộng lớn như Việt Nam. Diện tích Singapore (720 km<sup>2</sup>) lớn hơn đảo Phú Quốc một chút (574 km<sup>2</sup>).

Với hiện tượng băng tan vùng cực, nước biển dâng cao, kèm theo đó là cát Phú Quốc được khai thác nhiều, liệu có xảy ra viễn cảnh dân Đảo Ngọc sẽ phải dựng nhà giàn để bảo vệ chủ quyền như các nhà giàn DK trên vùng biển phía Nam?

Mấy hôm nay, người dân hơi bất ngờ khi biết chuyện Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội cùng Viện Thiết kế và Quy hoạch thành phố Hàng Châu (Trung Quốc) tiến hành khảo sát thực địa dọc hai bên bờ, chuẩn bị làm quy hoạch thiết kế tổng thể thành phố ven sông (đoạn chảy qua Hà Nội).

Có thể người/cơ quan đề xuất ý tưởng này có lý do riêng chưa tiện giải bày?

Người dân chỉ có thể bán khoán, không biết họ có rút kinh nghiệm từ bài học “uốn lượn mềm mại” đường sắt Cát Linh - Hà Đông, kinh nghiệm bán “rác công nghiệp” giá cao ở nhà máy Đạm Ninh Bình, kinh nghiệm “kéo dài tuổi thọ” dự án Gang thép Thái Nguyên mà Vietnamnet.vn viết là: “Nhà máy thép 8.000 tỷ: Đại dự án 10 năm hoang tàn”?

Nhìn xa hơn, liệu họ có rút được kinh nghiệm gì khi 80% cửa hàng của hãng Lotte (Hàn Quốc) phải đóng cửa chỉ vì cái “hắt hơi” của ai đó ở Trung Nam Hải?

Nếu kể thêm thì còn vô số kinh nghiệm mà nông dân Việt chỉ khi bị khuynh gia bại sản mới kịp nhận ra như kinh nghiệm “dưa hấu”, “lợn hơi”, “rễ hời”, “hoa thanh long”, và gần đây nhất là “chuối già hương” ở Đồng Nai. [5]

Khi tỷ phú Donald Trump trở thành Tổng thống Hoa Kỳ, nội các cũ bị giải thể, Tổng thống mới chọn tất cả lãnh đạo hành pháp và tư pháp cho Quốc hội xem xét.

Trong số 4.000 nhân viên phục vụ Nhà trắng, chỉ khoảng 300 người phục vụ hậu trường (quản gia, đầu bếp,...) là có thể tại vị, 3.700 người bị sa thải, không những thế toàn bộ công tố viên dưới thời ông Obama cũng được yêu cầu từ chức, nếu không tự nguyện từ chức sẽ bị sa thải - như trường hợp công tố viên New York.

Đây là trường hợp “hệ điều hành” không thay đổi nhưng “người điều hành” cũ phải ra đi.

Trường hợp của Bill Gates, người sáng lập hãng phần mềm Microsoft lại khác. Vẫn là Bill Gates lãnh đạo mấy chục năm nhưng “hệ điều hành” (operating system) của Microsoft luôn luôn thay đổi.

Tính từ phiên bản Dos 1.0 ra đời vào năm 1981 đến Windows10 ra đời năm 2016, trong 36 năm, đã có 18 phiên bản khác nhau của “hệ điều hành” được đưa vào sử dụng, bình quân 2 năm một phiên bản.

Cứ cố giữ “hệ điều hành” cũ liệu Bill Gates có thành người giàu nhất thế giới?

Lỗi do “điều hành” thì phải sửa “điều hành”. Nếu không sửa “hệ điều hành” như Bill Gates thì phải sửa “người điều hành” như cách làm của Donald Trump.

Đương nhiên nếu học cả Donald Trump và Bill Gates thì càng tốt. Giới công nghệ thông tin hiểu điều này rất rõ nhưng nói đến chuyên môn hơi “thời thượng” này liệu có lọt tai những người ít tiếp xúc với công nghệ?

### **Tài liệu tham khảo:**

[1] <http://www.tienphong.vn/kinh-te/no-nuoc-ngoai-tang-65-lan-sau-14-nam-1132271.tpo>

[2] <http://dantri.com.vn/blog/ke-khong-va-no-cong-20170320055059318.htm>

[3] <http://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/dau-tu/pvn-bu-lo-hon-40-000-ty-dong-cho-loc-dau-nghi-son-321220.html>

[4] <http://vneconomy.vn/doanh-nhan/tkv-no-vuot-100000-ty-dong-loat-cong-ty-con-thua-lo-20170318015658572.htm>

[5] <http://www.tienphong.vn/kinh-te/trong-chuoi-ban-cho-de-bo-heo-1125937.tpo>

*Nguồn: giaoduc.net.vn*

## THU GIÁ DỊCH VỤ SỬ DỤNG ĐƯỜNG BỘ THEO HÌNH THỨC ĐIỆN TỬ TỰ ĐỘNG KHÔNG DỪNG

**T**hủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 07/2017/QĐ-TTg về việc thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng.

Việc thực hiện thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng không được làm tăng mức thu so với các hình thức hiện hành; bảo đảm quyền thụ hưởng giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các nhà đầu tư theo dự án đã được phê duyệt hoặc hợp đồng dự án đã được ký kết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân của người sử dụng, trừ trường hợp cung cấp thông tin theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; bảo đảm việc tích hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để phục vụ các mục tiêu quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; bảo đảm tính minh bạch của công tác thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ và bảo đảm yêu cầu kết nối liên thông giữa các hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng.



*Ảnh: tapchitaichinh.vn*

Hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng bao gồm các cấu thành sau: hệ thống điều hành trung tâm; trung tâm giám sát, bảo trì, chăm sóc khách hàng; trung tâm dịch vụ thẻ đầu cuối; trung tâm dữ liệu; hệ thống đường truyền dữ liệu; hệ thống thiết bị lắp đặt tại trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ; thẻ đầu cuối gắn trên các phương tiện giao thông; các hệ thống, thiết bị khác bảo đảm hoạt động của hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng; bảo đảm kết nối liên thông giữa các hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng.

Hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng phải được thiết kế, lắp đặt, xây dựng đồng bộ trên toàn quốc, bảo đảm vận hành liên tục, nhanh chóng, chính xác, hiệu quả và an toàn.

Việc thiết kế, lắp đặt, quản lý, vận hành hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng được thực hiện bởi nhà cung cấp dịch vụ thu giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức lựa chọn theo quy định của pháp luật về đấu thầu...

Chứng từ thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng được phát hành dưới dạng chứng từ điện tử. Chứng từ thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ tự động không dừng phải có chữ ký điện tử của đơn vị phát hành theo quy định của pháp luật. Không sử dụng chứng từ giấy cho việc thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng.

Ngoài ra, trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng lắp đặt thiết bị kiểm soát tải trọng xe phải thực hiện được việc kết nối, hiển thị các thông tin chi tiết về tải trọng của các phương tiện tham gia giao thông khi lưu hành qua trạm.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2017.

*Anh Cao – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*



## ĐIỀU ĐỘNG, BỔ NHIỆM NHÂN SỰ: QUÂN KHU 7, QUÂN KHU 2, TỈNH BÌNH DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG VÀ TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ

Quân khu 7, Quân khu 2, Tỉnh ủy Bình Dương, thành phố Hải Phòng và Tổng cục Đường bộ Việt Nam vừa triển khai các quyết định điều động, bổ nhiệm cán bộ.

### \* Quân khu 7:

Liên quan đến công tác nhân sự quân đội, triển khai quyết định bổ nhiệm Thiếu tướng Du Trường Giang, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng giữ chức vụ Phó Tư lệnh Quân khu 7, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 và Tỉnh ủy Lâm Đồng đã thống nhất giao Đại tá Nguyễn Bình Sơn, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chịu trách nhiệm chỉ huy, điều hành trên cương vị Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.



*Trung tướng Võ Minh Lương, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Nguyễn Xuân Tiến  
chúc mừng Thiếu tướng Du Trường Giang và Đại tá Nguyễn Bình Sơn*

### \* Quân khu 2:

Trước đó, thừa ủy quyền của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Thường vụ Đảng ủy Quân khu 2 đã tiến hành trao các quyết định điều động, bổ nhiệm: Đại tá Nguyễn Quốc Việt, Chủ nhiệm Hậu cần Quân khu giữ chức Cục trưởng Cục Doanh trại, Tổng cục Hậu cần; Đại tá Trương Minh Đức, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La, được bổ nhiệm giữ chức vụ Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu...

### \* Tổng cục Đường bộ Việt Nam:

Ngày 27/3, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam Nguyễn Văn Huyện trực tiếp trao quyết định điều động, luân chuyển có thời hạn đối với ông Trần Hưng Hà, Cục trưởng Cục Quản lý Đường bộ III về giữ chức Cục trưởng Cục Quản lý Đường bộ I từ ngày 01/4/2017.

### \* Thành phố Hải Phòng:

Ngày 28/3, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng Lê Khắc Nam đã trao Quyết định số 588/QĐ-CT của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng điều động, bổ nhiệm ông Bùi Tiến Phong, Giám đốc Trung tâm Tư vấn đầu tư - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng giữ chức Phó Giám đốc Sở Du lịch.

### \* Tỉnh Bình Dương:

Ngày 27/3, ông Võ Hoàng Ngân, Phó Chủ tịch UBND thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## ĐIỀU ĐỘNG, BỔ NHIỆM NHÂN SỰ BỘ NGOẠI GIAO

**P**hó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh đã trao các quyết định bổ nhiệm: Ông Tô Anh Dũng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, giữ chức Trợ lý Bộ trưởng kiêm Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Ông Nguyễn Minh Vũ, Cục trưởng Cục Lãnh sự, giữ chức Trợ lý Bộ trưởng kiêm Cục trưởng Cục Lãnh sự;



*Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh và các nhân sự vừa được bổ nhiệm*

Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh cũng trao các quyết định điều động: Ông Lê Hải Bình, Vụ trưởng Vụ Thông tin - Báo chí, sang giữ chức Phó Giám đốc Học viện Ngoại giao;

Bà Lê Thị Thu Hằng, Vụ trưởng Vụ Thông tin - Văn hóa (Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài) được điều động sang giữ chức Vụ trưởng Vụ Thông tin - Báo chí – Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao thay ông Lê Hải Bình.



*Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng*

*Nguồn: baohinhphu.vn*